

Số: 45/2024/CBTT-VLA

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy Ban chứng khoán nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Quý Cổ đông.

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VĂN LANG
Mã chứng khoán: VLA

Trụ sở: số 81, đường Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội, Việt Nam.

Địa điểm giao dịch: Số nhà 1204, Tòa 17-T5, Đường Hoàng Đạo Thúy, P.Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 02466555854

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Hữu Thuận

Địa chỉ: Số nhà 1204, Tòa 17-T5 Đường Hoàng Đạo Thúy, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: 02466555854

DD: 0886222629

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Công bố tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 25/01/2024 tại website: vla.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

Tài liệu đính kèm

- Danh mục tài liệu đính kèm kèm các tài liệu liên quan

Người thực hiện công bố thông tin

Giám đốc

Nguyễn Hữu Thuận



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VĂN LANG
1204 Hoàng Đạo Thúy – Phường Nhân Chính – Quận Thanh Xuân – Tp. Hà Nội
Điện thoại: 0246.6555854
Website: <http://www.vla.vn> Email: vlagroup.jsc@gmail.com

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

TP. Hà Nội, ngày 24/01/2024

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
(Ngày 19/02/2024)

1. THÔNG BÁO MỜI HỌP. GIẤY XÁC NHẬN, GIẤY ỦY QUYỀN
2. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
3. DỰ THẢO QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
4. DỰ THẢO BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
5. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
6. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
7. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
8. TỜ TRÌNH THÔNG QUA KQKD 2023 VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023
9. TỜ TRÌNH THÔNG QUA KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KD 2024 VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2024
10. TỜ TRÌNH THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2023 (KÈM THEO BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023 ĐÃ KIỂM TOÁN).
11. TỜ TRÌNH THÔNG QUA BÁO CÁO HĐQT 2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
12. TỜ TRÌNH THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN TRẢ THÙ LAO CHO HĐQT, BKS NĂM 2023 - NĂM 2024
13. TỜ TRÌNH THÔNG QUA BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG BKS NĂM 2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
14. TỜ TRÌNH LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN NĂM 2024
15. TỜ TRÌNH THÔNG QUA THAY ĐỔI PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TIỀN THU VỀ PHÁT HÀNH THÊM CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU
16. TỜ TRÌNH ỦY QUYỀN ĐHĐCĐ CHO HĐQT
17. TỜ TRÌNH THÔNG QUA VIỆC SỬ ĐỔI MỘT SỐ ĐIỀU CỦA ĐIỀU LỆ VÀ QUI CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.
18. TỜ TRÌNH VỀ CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ 16 HA TẠI TỈNH HÒA BÌNH,
19. THẺ BIỂU QUYẾT, PHIẾU BIỂU QUYẾT
20. TỜ TRÌNH MIỄN NHIỆM TV HĐQT, BKS
21. THÔNG BÁO ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ HĐQT, BKS
22. ĐƠN ĐỀ CỬ TV HĐQT, BKS

23. LÝ LỊCH KHAI, ỨNG VIÊN HĐQT, BKS, <u>MẪU BIÊN BẢN HỌP NHÓM</u>
24. QUI CHẾ BẦU CỬ TV HĐQT, BKS
25. PHIẾU BẦU HĐQT
26. PHIẾU BẦU BKS
27. MẪU BIÊN BẢN HỌP HỌP NHÓM CỔ ĐÔNG
28. DỰ THẢO BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
29. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024



Số: 41/2024/TB-HĐQTVLA

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2024

THÔNG BÁO MỜI HỌP
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển công nghệ Văn Lang
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang (viết tắt là VLA) trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông đến tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 với những nội dung cụ thể như sau:

1. Thời gian: 08h00, ngày **19/02/2024**

2. Địa điểm: Khách sạn Novotel Suites Hà Nội, Số 5 Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội

3. Thành phần tham dự:

Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần VLA tại thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp, Ngày đăng ký cuối cùng: **Ngày 18/01/2024**.

4. Nội dung, chương trình phiên họp: Chương trình phiên họp và các tài liệu liên quan đến phiên họp được đăng tải trên website của VLA: www.vla.vn

Quý cổ đông, đại diện ủy quyền của cổ đông vui lòng truy cập, tải tài liệu đại hội tại website nói trên để nghiên cứu, tham dự đại hội.

5. Tham dự/ủy quyền tham dự đại hội:

Để công tác chuẩn bị được chu đáo, Quý cổ đông vui lòng gửi Giấy xác nhận tham dự /ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông (theo mẫu) về Công ty trước 16h ngày 16/02/2024 theo một trong các hình thức:

- Gửi thư về địa chỉ Công ty: Số nhà 1204, Tòa 17-T5, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân. Thành Phố Hà Nội.

- Email: vlagroup.jsc@gmail.com

6. Đến tham dự Đại hội: Đến dự đại hội, Quý cổ đông cần mang theo bản chính các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp;
- Thẻ căn cước công dân/Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (trong trường hợp nhận ủy quyền tham dự).

Mọi vấn đề chi tiết liên quan đến đại hội, Quý cổ đông vui lòng liên hệ với Ban tổ chức đại hội tại địa chỉ: Số nhà 1204, Tòa 17T5, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân. Thành Phố Hà Nội.

Thường trực BTC: Bà Hoàng Thị Việt Chức vụ: Trưởng phòng HCNS-KSNB

Tel: 02466555854 Mobile: 0966803428 Email: vlagroup.jsc@gmail.com

Lưu ý: Cổ đông tự túc phương tiện, chi phí tham dự đại hội.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Tiến

GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ/ỦY QUYỀN

(Tham dự Đại hội cổ đông thường niên 2024)

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VĂN LANG

Tên cá nhân/Tổ chức:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/GPĐKKD số :Ngày cấp .../.../.....

Nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):.....

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:

Theo danh sách người sở hữu chứng khoán chốt tại ngày đăng ký cuối cùng: **18/01/2024**.

Tôi /Tổ chức hiện đang là cổ đông sở hữu: cổ phần VLA

Mã số cổ đông (ghi theo mã số cổ đông được ghi ngoài bì thư):.....

1. Trực tiếp tham dự: (đánh dấu x)

2. Hoặc ủy quyền cho Ông/Bà có tên dưới đây:

Họ tên:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/GPĐKKD số :Ngày cấp .../.../.....

Nơi cấp:.....

3. Hoặc ủy quyền cho HĐQT hoặc Giám đốc Công ty (đánh dấu x):

Ông Nguyễn Văn Đức (TV. HĐQT) Ông Nguyễn Hữu Thuận (Giám đốc)

4. Nội dung ủy quyền

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang và biểu quyết các vấn đề thuộc nội dung chương trình họp của Đại hội.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực trong thời gian tiến hành Đại hội. Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này.

....., ngày tháng năm 2024

NGƯỜI NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

NGƯỜI THAM DỰ/ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lưu ý: Quý cổ đông có thể gửi trực tiếp hoặc email theo địa chỉ sau, trước 16h ngày 16/02/2024

Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang

Địa chỉ: Số nhà 1204, tòa 17T5, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Nhân Chính, quận Thanh xuân, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0246 655 5854^f - 0966803428

Email: vlagroup.jsc@gmail.com

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2024

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Thời gian họp: 08h00, ngày 19/02/2024

Địa điểm họp: Khách sạn Novotel Suites Hà Nội, Số 5 Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội.

Thời gian	Nội dung
08h00-8h30	I. Công tác chuẩn bị: Đón tiếp đại biểu, đăng ký cổ đông tham dự đại hội.
8h30-09h10	II. Khai mạc: 1. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu. 2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội. 3. Bầu Chủ tọa đại hội. 4. Chủ tọa giới thiệu Thư ký đại hội. 5. Chủ tọa giới thiệu Ban kiểm phiếu kiêm Ban bầu cử đại hội. 6. Thông qua chương trình phiên họp, Quy chế làm việc của đại hội.
09h10-11h55	III. Nội dung đại hội: 1. Thông qua các Báo cáo, Tờ trình: - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 2023, kế hoạch kinh doanh 2024; - Báo cáo tài chính 2023 đã được kiểm toán; - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023; - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023; - Tờ trình thông qua kết quả SXKD và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023. - Tờ trình thông qua Kế hoạch SXKD năm 2024 và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024. - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 - Tờ trình thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 - Tờ trình thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2023 - Tờ trình phương án trả thù lao cho TV. HĐQT, BKS, TK năm 2023 và kế hoạch chi trả năm 2024. - Tờ trình về lựa chọn Công ty kiểm toán kiểm toán BCTC năm 2024 và Báo cáo kiểm toán vốn, số tiền thu được từ phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình thông qua việc thay đổi phương án sử dụng tiền thu được từ phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu - Tờ trình về sửa đổi bổ sung 1 số nội dung của Điều lệ Công ty. - Tờ trình về ủy quyền thẩm quyền của ĐHCĐ cho HĐQT. - Tờ trình chủ trương hợp tác đầu tư 16 ha tại tỉnh Hòa Bình <p>3. Đại hội giải lao.(15p)</p> <p>4. Đại hội thảo luận và Biểu quyết thông qua các Báo cáo,Tờ trình.</p> <p>5. Chương trình miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018- 2023, bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ năm 2024 -2029</p> <p>6. Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết.</p> <p>7. Thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và biểu quyết.</p>
11h55 -12h	Bế mạc đại hội.

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN
CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Thành Tiến

1. Làm thủ tục đăng ký tham dự với Ban tổ chức, xuất trình Thông báo mời họp, Giấy tờ tùy thân, Giấy ủy quyền tham dự đại hội (nếu là người được ủy quyền).

2. Tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

3. Tham dự Đại hội từ khi bắt đầu cho đến khi kết thúc. Trường hợp vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi phiên họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông phải liên hệ với Ban tổ chức để thông báo và nộp ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội; nếu cổ đông rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo và nộp ý kiến bằng văn bản của mình với Ban tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả các vấn đề được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5. Đoàn chủ tịch

1. Đoàn chủ tịch đại hội (gọi tắt là Đoàn chủ tịch) do Đại hội đồng cổ đông bầu ra tại phiên họp, gồm 03 người (01 Chủ tọa và 02 thành viên).

2. Đoàn chủ tịch có trách nhiệm:

a) Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các Quy chế, thể lệ đã được Đại hội thông qua;

b) Điều khiển, hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết về các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình họp đại hội;

c) Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội (nếu có).

3. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

Điều 6. Ban thư ký

1. Ban thư ký gồm 02 người (01 Trưởng ban và 01 thành viên) do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua. Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch và Đại hội đồng cổ công về việc thực hiện nhiệm vụ của mình.

2. Ban thư ký thực hiện các công việc theo sự phân công của Chủ tọa, như: ghi chép biên bản về diễn biến phiên họp, dự thảo các văn kiện, kết luận, và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu; trình bày Biên bản phiên họp trước khi bế mạc Đại hội.

3. Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu của các đại biểu tham dự Đại hội để chuyển cho Đoàn chủ tịch xem xét, giải quyết.

Điều 7. Ban thẩm tra tư cách cổ đông

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông gồm có 03 người 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Ban tổ chức đại hội lựa chọn, có chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội;

b) Phát tài liệu dự họp (Phiếu biểu quyết và các tài liệu khác) cho cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến tham dự Đại hội;

c) Tổng hợp kết quả thẩm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả thẩm tra tư cách cổ đông dự họp.

2. Ban thẩm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 8. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu, (gọi tắt là Ban/Ban kiểm phiếu) gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên. Thành viên của Ban không phải là những người được đề cử, ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Ban bầu cử do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban kiểm phiếu làm việc phải bảo đảm tính trung thực, khách quan, chính xác; chịu trách nhiệm trước các cổ đông và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ của mình.

3. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Đối với việc biểu quyết các nội dung tại Đại hội:

- Hướng dẫn cổ đông đến tham dự Đại hội cách sử dụng Phiếu biểu quyết
- Thực hiện việc kiểm đếm số phiếu biểu quyết theo từng loại: tán thành, không tán thành, không có ý kiến ngay sau khi Đại hội biểu quyết;
- Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông, đại diện của cổ đông về các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội;
- Tổng hợp, báo cáo Đoàn chủ tịch kết quả biểu quyết về các vấn đề của Đại hội.

Chương 3

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội.

Điều 10. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

1. Chương trình và nội dung phiên họp phải được ĐHĐCĐ thông qua ngay tại phiên khai mạc.

2. Trường hợp có thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo Giấy mời họp cho cổ đông thì phải được ĐHĐCĐ thông qua tại phiên khai mạc.

Điều 11. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày theo chương trình Đại hội đã được Ban tổ chức thông báo.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại chương trình Đại hội.

3. Các cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông muốn phát biểu ý kiến phải:

a) Đăng ký phát biểu trước với Ban thư ký đại hội hoặc giơ tay xin phép phát biểu trước đại hội; khi được sự đồng ý của Chủ tọa thì cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông mới được phép phát biểu.

b) Khi phát biểu, cổ đông phát biểu ngắn gọn, đúng trọng tâm cần trao đổi, thảo luận và phải nằm trong nội dung chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua; không được phép dùng lời lẽ thô tục, xúc phạm đến người khác hoặc gây mất trật tự tại Đại hội.

c) Đoàn chủ tịch sẽ sắp xếp cho cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông phát biểu theo thứ tự chương trình làm việc và đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của các cổ đông.

Điều 12. Thẻ biểu quyết và thông qua quyết định tại Đại hội

1. Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông đến dự Đại hội sẽ được phát một Phiếu biểu quyết có ghi mã số của cổ đông và tổng số cổ phần cổ đông sở hữu và/hoặc đại diện, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng. Phiếu biểu quyết dùng để biểu quyết các nội dung cần được thông qua tại Đại hội.

2. Hình thức biểu quyết:

- Đại hội sẽ tiến hành biểu quyết để thông qua từng nội dung trong chương trình Đại hội. Khi biểu quyết về một vấn đề Đại hội đưa ra, các cổ đông biểu quyết bằng cách giơ “Phiếu biểu quyết” lên cao. Việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến”;

- Đối với từng nội dung cần được thông qua: Khi tiến hành biểu quyết đối với Phiếu biểu quyết được tính là hợp lệ theo quy định là cổ đông/đại diện cổ đông có quyền quyết định đồng ý hoặc không đồng ý hoặc không có ý kiến bằng cách đánh dấu (X) hoặc (V) vào ô tương ứng với lựa chọn của mình cho từng vấn đề cần biểu quyết trên Phiếu biểu quyết. Trường hợp nội dung biểu quyết mà cổ đông không đánh dấu (bỏ trống) vào bất cứ ô nào thì được coi là “không có ý kiến” về nội dung đó.

- Việc kiểm phiếu sẽ được thực hiện thông qua Ban kiểm phiếu do Đại hội bầu và thông qua. Sau khi kiểm phiếu xong, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp kết quả biểu quyết và lập thành Biên bản Kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu sẽ được các thành viên của Ban Kiểm phiếu ký để xác nhận về tính chính xác, minh bạch và đúng nguyên tắc, trình tự kiểm phiếu. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội. Trưởng Ban hoặc đại diện Ban Kiểm phiếu có thể thay mặt Chủ tọa công bố kết quả biểu quyết

3. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội chấp thuận, trừ trường hợp: thông qua việc ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; thay đổi ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh; thông qua dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty phải được cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội chấp thuận.

Điều 13. Biên bản phiên họp

Tất cả các nội dung diễn ra tại phiên họp phải được Ban thư ký ghi chép vào Biên bản phiên họp. Biên bản phiên họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Chương 4
ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 14. Trật tự đại hội

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội phải:

1. Mang mặc trang phục chỉnh tề.
2. Khi vào phòng họp, phải ngồi theo hướng dẫn của Ban tổ chức đại hội; tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí ngồi họp của Ban tổ chức.
3. Không được phép uống rượu, bia, hút thuốc lá hoặc sử dụng các chất kích thích khác trong quá trình tham dự Đại hội.
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong phòng họp khi đang diễn ra đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động đều phải tắt hoặc chuyển sang chế độ rung, không đổ chuông.

Trường hợp bắt buộc phải gọi hoặc trả lời điện thoại thì đại biểu trật tự đi ra khỏi phòng họp để sử dụng điện thoại (không cần báo cáo, xin phép); sử dụng điện thoại xong thì trở về vị trí ngồi của mình.

Chương 5
HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 05 Chương, 15 Điều, có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
2. Đoàn chủ tịch có trách nhiệm điều hành Đại hội theo đúng Quy chế này.
3. Cổ đông và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN
Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Thành Tiến





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT
TRIỂN CÔNG NGHỆ VĂN LANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2024/BC-VLA

Hà Nội, ngày 19 tháng 02 năm 2024

Dự thảo

BÁO CÁO THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Hôm nay, ngày 19/02/2024, Tại Khách sạn Novotel Suites Hà Nội, Số 5 Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội, Ban thẩm tra tư cách cổ đông gồm có:

- Ông : Trần Quang Thịnh - Trưởng ban
- Ông : Nguyễn Văn Thọ - Thư ký
- Bà : Hoàng Thị Việt - Thành viên

Đã tiến hành thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang. Kết quả thẩm tra như sau:

1. Tổng số cổ đông của công ty là: cổ đông, nắm giữ cổ phần phổ thông, chiếm ...% vốn điều lệ của công ty.

2. Số cổ đông và đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự đại hội là: người, sở hữu và đại diện sở hữu ... cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm ... % vốn điều lệ của công ty.

.... % đại biểu (cổ đông, đại diện hợp pháp của cổ đông) đã đăng ký tham dự tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông này đều có đủ tư cách tham dự đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019 và những văn bản hướng dẫn thi hành, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang đủ điều kiện để tiến hành họp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Ban Thẩm tra tư cách cổ đông kính báo cáo trước Đại hội.

THƯ KÝ

TRƯỞNG BAN

Nguyễn Văn Thọ

Trần Quang Thịnh

Số: 25/2024/BC-VLA

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Đặc điểm tình hình chung năm 2023

a) Thuận lợi

- Năm 2023 Công ty đã ổn định được công tác tổ chức cán bộ, đặc biệt là đội ngũ nhân sự trẻ, nhiệt huyết và có trách nhiệm với công việc, luôn chung sức khắc phục khó khăn, tìm hiểu học hỏi chuyên môn nghiệp vụ, phấn đấu vươn lên để hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn mới.
- Ban giám đốc đã cố gắng nỗ lực để điều hành Công ty vượt qua giai đoạn còn nhiều khó khăn thử thách của nền kinh tế trong ngoài nước và các doanh nghiệp đang bị khủng hoảng và suy thoái.
- CBCNV đoàn kết một lòng, chấp hành và thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ, các quy chế quy định trong quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, tuân thủ các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị năm 2023 đã đề ra.
- HDQT luôn theo dõi và nắm bắt tình hình biến động về kinh tế, xã hội trong và ngoài nước để đưa ra những chủ trương quyết sách đầu tư kinh doanh kịp thời phù hợp, tránh được những tổn thất cho công ty.

b) Khó khăn

- Kinh tế Việt Nam năm 2023 đã có tăng trưởng nhưng mức tăng trưởng còn thấp so với các năm trước (2021 trở lại đây). Trong bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều diễn biến tiêu cực, bất thường, tăng trưởng toàn cầu giảm tốc do chính sách thắt chặt tiền tệ, cuộc chiến Nga – Ukraine và một số xung đột trên thế giới tiếp tục đè nặng lên các hoạt động kinh tế.
- Từ đầu năm 2023 đến nay, với các động thái thúc đẩy quyết liệt của Chính phủ và các bộ, ngành, thị trường bất động sản có sự chuyển biến nhưng còn chậm. Tuy nhiên, nguồn cung và tỷ lệ hấp thụ vẫn giảm sâu. Dự kiến thị trường bất động sản vẫn tiếp tục trong giai đoạn tích lũy chậm để phục hồi...
- Trước những khó khăn của toàn cảnh kinh tế Việt Nam và thế giới đã ảnh hưởng đến tăng trưởng của các ngành sản xuất kinh doanh với mức tăng trưởng chậm, thậm chí tăng trưởng âm. Công ty VLA là đơn vị bị ảnh hưởng rất lớn trong công tác hoạt động kinh doanh, đào tạo.

Cụ thể: Trong năm 2023 doanh thu các lớp học của VLA giảm rõ rệt về mặt số lượng học viên tham gia, doanh thu sụt giảm nhiều chỉ đạt 30% so với năm trước. Các hoạt động kinh doanh bất động sản, dịch vụ hoạt động khác cũng chưa đạt yêu cầu mục tiêu



đề ra. Tiếp theo năm 2024 cũng là 1 năm đầy thách thức đối với Công ty trong việc mở rộng thị trường đào tạo, tìm kiếm cơ hội kinh doanh mới

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

Kết quả hoạt động kinh doanh:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Chỉ tiêu	NQ ĐHCĐ năm 2023	Kết quả thực hiện 2023	Tỷ lệ hoàn thành (%)
1.	Tổng doanh thu (bao gồm DTT,DTTC, TN khác)	35.000.000	11.251.051 ✓	32%
2.	Tổng chi phí	28.750.000	10.918.335 ✓	38%
3.	Lợi nhuận trước thuế	6.250.000	332.716 ✓	5%
4.	Chi phí thuế TN hiện hành	1.250.000	✓ 200.773	16%
5.	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	5.000.000	✓ 131.943	3%

Với kết quả kinh doanh năm 2023 đạt được như trên, là sự cố gắng nỗ lực của Ban điều hành và chỉ đạo hỗ trợ quyết liệt Hội đồng quản trị, đã chỉ đạo sát sao các phòng ban, bộ phận để tổ chức thực hiện các kế hoạch kinh doanh, đồng thời có sự tham gia phối hợp giám sát chặt chẽ của Ban kiểm soát Công ty để đạt được kết quả tốt nhất trong điều kiện tình hình kinh tế xã hội còn nhiều khó khăn, cụ thể:

a. Kinh doanh Đào tạo

Trong năm 2023 là năm công tác đào tạo của VLA gặp rất nhiều khó khăn : Số lượng lớp học giảm, số lượng học viên giảm nhiều so với năm trước , dẫn đến doanh thu giảm 66% so với năm trước.

Nguyên nhân: Do tình hình kinh tế khó khăn, suy thoái do vậy hoạt động kinh doanh BĐS, chứng khoán giảm mạnh dẫn tới nhu cầu học cũng giảm sút.

Ban điều hành cũng như toàn thể cán bộ, nhân viên trong công ty tích cực tuyên truyền, quảng cáo, tiếp thị và thực hiện các bài giảng chất lượng, hiệu quả, tổ chức các lớp học trực tiếp và trực tuyến chuyên nghiệp để thu hút học viên.

Tuy nhiên do tình hình khó khăn chung của nền kinh tế nên dù đã nỗ lực và tuân thủ nghiêm các chỉ đạo của HĐQT nhưng kết quả không đạt được như Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã nêu.

b. Kinh doanh đầu tư tài chính

Do thị trường chứng khoán biến động thất thường nên trong năm 2023 về công tác kinh doanh đầu tư tài chính, Ban điều hành công ty cũng thận trọng để bảo toàn vốn kinh doanh.

c. Kinh doanh Bất động sản

Trong năm do chính sách tiền tệ và kinh doanh bất động sản của nhà nước thắt chặt hơn nên đã ảnh hưởng rất lớn đến thị trường bất động sản trong cả nước, để tránh rủi ro Công ty đã thực hiện mua 01 khách sạn tại Quảng Ninh giá trị 18 tỷ đồng, **tại Phường Cẩm Sơn – Cẩm Phả - Quảng Ninh, cụ thể:**

Mục đích kinh doanh/đầu tư: Mua sở hữu tài sản với mục đích chính sử dụng 01 phần làm văn phòng đại diện của VLA tại Cẩm Phả, ngoài ra vẫn duy trì các hạng mục kinh doanh chính như Nhà Hàng, Khách Sạn, dịch vụ lưu trú.

Do gặp khó khăn trong quá trình chuyển đổi quyền sở hữu tài sản về VLA, cụ thể công tác giải làm thủ tục chuyển đổi tài sản từ tháng 02/2023 đến tháng 12/2023 gặp rất nhiều vướng mắc nên chưa làm được thủ tục sang tên tài sản về Công ty VLA. Đồng thời do ảnh hưởng của nền kinh tế nên hoạt động du lịch nhà hàng khách sạn bị ảnh hưởng rất lớn, kinh doanh gặp khó khăn.

Trước những khó khăn trên, BGD đã báo cáo đề xuất HĐQT và HĐQT đã họp xem xét ra nghị quyết để thanh lý hợp đồng mua khách sạn, thu hồi vốn và giải quyết các thủ tục bồi thường theo quy định..

d. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo, công tác quản lý nội bộ và các hoạt động khác

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo và các quy định của các cơ quan quản lý (Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, thuế, bảo hiểm), kịp thời, đúng nội dung theo qui định của Luật chứng khoán, Luật doanh nghiệp.

- Tổ chức các hoạt động đoàn thể: Thực hiện chế độ chính sách với người lao động: Chăm lo đời sống cán bộ nhân viên: thăm hỏi hiếu hi, các chế độ đối với phụ nữ, con em cán bộ nhân viên theo quy chế nội bộ.

- Thực hiện nghiêm Nội quy lao động, Quy chế nội bộ, Quy chế lương thưởng, Quy chế phân cấp phân quyền cho Ban điều hành và các phòng ban Công ty, Qui chế hoạt động HĐQT, qui chế quản trị nội bộ, qui chế hoạt động của Ban kiểm soát theo qui định của Luật chứng khoán.

e. Hoạt động Tài chính kế toán

- Báo cáo tài chính được lập theo đúng qui định về chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam đã ban hành.

- Công ty đã thực hiện đúng tiến độ về việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

- Quản lý và sử dụng vốn hợp lý, hiệu quả, đáp ứng kịp thời cho nhu cầu hoạt động kinh doanh và đầu tư.

- Chi tiêu tiết kiệm, hiệu quả, minh bạch.

- Thực hiện Báo cáo luồng tiền hàng ngày, tháng, quý từ đó giúp Ban lãnh đạo có những chỉ đạo và quyết định trong kinh doanh kịp thời, hiệu quả.



Đội ngũ kế toán chuyên nghiệp, có kinh nghiệm, trẻ trung, nhiệt tình trong công việc.

f. Công tác nhân sự và chính sách người lao động

- Trong năm 2023 là năm công ty có 03 người lao động xin nghỉ việc. Mặt khác công ty cũng không tuyển dụng thêm nhân viên kinh doanh do tình hình hoạt động kinh doanh gặp khó khăn và sụt giảm so với kế hoạch.

- Quy hoạch và bồi dưỡng đào tạo đội ngũ cán bộ chủ chốt về trình độ chuyên môn, công tác tổ chức quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của công ty bằng nhiều hình thức.

- Về đời sống thu nhập của CBCNV: Trong tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động, kinh tế trong nước tăng trưởng chậm, nhiều doanh nghiệp sản xuất, giải thể việc làm người lao động gặp nhiều khó khăn nhưng công ty vẫn duy trì và đảm bảo thu nhập cho CBCNV, cụ thể: Công ty thực hiện nghiêm túc qui chế tiền lương mới, qui chế chi tiêu nội bộ để đảm bảo thu nhập, tăng quyền lợi đóng BHXH, quyền lợi phúc lợi cho cán bộ công nhân viên.

g. Tình hình thực hiện tăng vốn điều lệ

- Trong năm Công ty đã được UBCK chấp nhận cho việc phát hành cổ phiếu ra công chúng 1.997.998 cổ phần và đã hoàn thành phát hành vào ngày 6/12/2023, tổng cổ phiếu được mua 1.997.998 cổ phần tương ứng số tiền thu được 19.979.980.000 đồng.

- Ban điều hành đã thực hiện Báo cáo kết quả phát hành kịp thời lên UBCK và thực hiện công bố thông tin đầy đủ theo qui định.

- Công ty đã thực hiện sửa điều lệ và thực hiện đăng ký kinh doanh việc tăng vốn theo đúng qui định và thực hiện công bố thông tin kịp thời.

h. Việc thành lập Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang Tại Thành phố Hồ Chí Minh

- Nghị Quyết : 04/2022/NQ-ĐHĐCĐBTVLA ngày 14/09/2022 đã thông qua Phương án thành lập Chi nhánh công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang tại Thành phố Hồ Chí Minh theo nội dung tại Tờ trình số 113/2022/Ttr-HĐQT ngày 15/08/2022

- Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện thủ tục tăng vốn kéo dài trên 1 năm và do ảnh hưởng của thị trường BĐS chưa có dấu hiệu khởi sắc, dẫn đến nhu cầu học về kỹ năng đầu tư kinh doanh BĐS và thị trường chứng khoán, khởi nghiệp của người lao động do VLA đào tạo tại các thành phố lớn giảm rõ rệt, đặc biệt là thị trường tại Thành phố Hồ Chí Minh .

- Từ nguyên nhân trên, HĐQT xét thấy nếu thành lập chi nhánh đào tạo của VLA tại TP HCM trong năm 2023 là không hiệu quả, thay vào đó sẽ sử dụng nguồn vốn thu được để bổ sung vốn lưu động tạo điều kiện về vốn cho Ban điều hành mở rộng thị trường đào tạo theo hình thức trực tiếp, trực tuyến, mặt khác cũng có vốn để đầu tư, tìm kiếm ngành nghề kinh doanh, lĩnh vực kinh doanh hiệu quả.

i. Về sử dụng vốn phát hành

- Sau khi phát hành vốn từ 19.979.980.000 tỷ đồng lên 39.959.960.000 tỷ đồng thành công, theo Nghị Quyết số: 04/2022/NQ-ĐHĐCĐBTVLA ngày 14/09/2022 thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của Công ty theo nội dung Tờ trình số 112/2022/TTr-HĐQT ngày 15 /08/2022,

phương án sử dụng vốn của đợt phát hành là thành lập Chi nhánh Công ty Cổ phần và Phát triển Công nghệ Văn Lang tại Thành Phố Hồ Chí Minh.

- Tuy nhiên, như đã trình bày ở trên xét thấy việc thành lập Chi nhánh tại thời điểm hiện nay là không hiệu quả. Vì vậy để phát huy nguồn vốn phát hành cổ phiếu, HĐQT căn cứ vào Ủy quyền của ĐHĐCĐ đã xây dựng phương án thay đổi phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành. Đồng thời HĐQT đã họp ra Nghị quyết số 137/2023/NQHĐQT-VLA ngày 29 tháng 12 năm 2023 thông qua “Việc thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được giá trị nhỏ hơn 50% số tiền thu được từ đợt phát hành để bổ sung vốn lưu động phục vụ cho công tác đào tạo.”

Ban điều hành đã trình HĐQT thay đổi phương án sử dụng số tiền trên 50% thu được từ đợt phát hành tiếp tục bổ sung vốn lưu động. HĐQT xem xét và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

Việc thay đổi phương án sử dụng vốn Công ty đã có văn bản báo cáo và được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận, Công ty đã công bố thông tin theo đúng qui định.

Ban điều hành sẽ sử dụng đúng mục đích và đúng qui định, qui chế của Công ty.

j. Công tác khác

1. Việc ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông cho Hội đồng quản trị quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (theo nội dung tại Tờ trình số 39/2023/TTr-HĐQT ngày 20/02/2023) đã được Nghị quyết ĐHĐCĐTN 2023 thông qua.

Trong năm 2023 Công ty không phát sinh Hợp đồng giao dịch nào liên quan đến ủy quyền thẩm quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT.

2. Việc thực hiện chủ trương đầu tư góp vốn thành lập công ty con, công ty liên kết, đầu tư dài hạn khác (theo nội dung tại Tờ trình số 40/2023/TTr-HĐQT ngày 20/02/2023) đã được Nghị quyết ĐHĐCĐTN 2023 thông qua.

Do hạn hẹp nguồn vốn đầu tư, mặt khác cũng chưa tìm được đối tác phù hợp với qui mô và năng lực của VLA nên trong năm 2023 công ty không phát sinh đầu tư góp vốn vào công ty khác.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Kế hoạch tài chính năm 2024:

(Đơn vị tính: 1.000 đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024
1	Tổng doanh thu (bao gồm DTTC,DT khác)	20.000.000
2	Tổng chi phí	16.250.000
3	Lợi nhuận trước thuế	3.750.000
4	Chi phí thuế TN hiện hành	750.000
5	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	3.000.000
6	Trích quỹ đầu tư phát triển	20% LNST



7	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	2% LNST
8	Chia Cổ tức năm 2024 dự kiến	4% vốn điều lệ

Để đạt kế hoạch sản xuất năm 2024 hoàn thành mục tiêu đề ra, Ban điều hành chỉ đạo các phòng ban xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của phòng để triển khai thực hiện kế hoạch năm 2024, cụ thể:

1.1 Lĩnh vực hoạt động đào tạo.

- Tiếp tục mở rộng các khóa đào tạo: Chiến lược đầu tư Bất động sản (CKB); Khóa học NIK UNI K02; Dạy con làm giàu, đánh thức năng lực vô hạn, Business Master Bootcamp; Trí tuệ đầu tư 4.0; Khóa học huy động vốn; Trí tuệ doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh đào tạo, cập nhật và nâng cao trình độ của đội ngũ giáo viên đáp ứng nhu cầu công việc. Triển khai mở rộng nhiều phương pháp đào tạo để đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Tăng cường thù hồi công nợ tồn đọng, khai thác và bảo trì phần mềm từ các năm trước.

1.2 Công tác đầu tư

- Nghiên cứu xu thế phát triển về kinh tế, xã hội trong nước và ngoài nước để định hướng mở rộng kinh doanh đa ngành nghề theo hình thức đầu tư, góp vốn, hoặc kinh doanh trực tiếp...

- Năm 2024: Ngoài việc duy trì công tác đào tạo, Công ty tập trung mạnh vào công tác đầu tư kinh doanh bất động sản, thị trường chứng khoán và các dịch vụ khác để tăng doanh thu đảm bảo đời sống việc làm thu nhập cho CBCNV và lãi cổ tức của các cổ đông.

- Tăng cường công tác dịch vụ Tư vấn đầu tư bất động sản có thu phí.

- Nghiên cứu triển khai dịch vụ tư vấn tài chính kinh doanh, môi giới bất động sản, tư vấn cấu trúc doanh nghiệp và các dịch vụ tài chính khác liên quan đến thị trường tài chính, chứng khoán.

1.3 Kế hoạch nguồn vốn:

- Để đáp ứng được nhu cầu hoạt động kinh doanh năm 2024, Công ty xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông cho phép thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được với giá trị lớn hơn 50% còn lại của số tiền thu về trong đợt phát hành cổ phiếu để bổ sung toàn bộ vào vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh trong năm 2024.

1.4 Công tác nhân sự và quản lý:

- Tiếp tục phát huy các thế mạnh của Công ty, củng cố tổ chức nhân sự, nâng cao năng suất chất lượng và hiệu quả lao động, cụ thể, thực hiện nghiêm túc giờ giấc, thời gian làm việc, tiết kiệm các chi phí quản lý, tham mưu đúng, kịp thời, phù hợp với tình hình chung.

- Phối hợp với các tổ chức Đoàn thể: Công đoàn, Đoàn thanh niên, để tuyên truyền giáo dục CBCNV chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng nhà nước, Nội quy quy chế của Công ty đoàn kết phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

- Thực hiện tốt công tác quản lý vận hành Công ty đại chúng theo qui định của nhà nước.

Phần thứ ba

KẾT LUẬN

Kính thưa Quý cổ đông!

Năm 2023 là năm thực sự khó khăn đối với Công ty, để duy trì được hoạt động và đạt được những kết quả như trên của Công ty trong năm, Ban điều hành cũng đã nỗ lực, đoàn kết, cố gắng điều hành thực hiện tốt và hiệu quả các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Tuy nhiên trước những khó khăn của nền kinh tế nói chung và Công ty VLA nói riêng, kết quả kinh doanh năm 2023 đã không đạt được mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra. Ban điều hành xin nghiêm túc kiểm điểm và rút kinh nghiệm trong việc điều hành sản xuất kinh doanh trong các năm tới.

Năm 2024, mặc dù tình hình kinh tế đang gặp nhiều khó khăn và ảnh hưởng lớn tới SXKD của Công ty, nhưng với sự quyết tâm đổi mới trong quản lý điều hành của HĐQT, Ban điều hành Công ty cùng với sự đồng hành của CBCNV và góp sức của các cổ đông, đặc biệt cổ đông là cán bộ quản lý. Chúng tôi tin tưởng năm 2024 Công ty sẽ hoàn thành kế hoạch, mục tiêu chương trình mà Nghị quyết Đại hội đề ra.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Quý cổ đông;
- Lưu website, HC-NS-KSNB.

T/M BAN ĐIỀU HÀNH

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Thuận



BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

**Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển
Công nghệ Văn Lang**

Thực hiện quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang, Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2024 như sau:

I. NHÂN SỰ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, BAN ĐIỀU HÀNH

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang trong năm 2023 gồm các thành viên:

1.1 - Hội đồng quản trị

STT	Danh sách	Chức danh	Bổ nhiệm/Miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Thành Tiến	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 30/07/2020
2	Ông Nguyễn Hữu Thuận	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 30/07/2020
3	Ông Nguyễn Văn Đức	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 30/07/2020
4	Ông Trần Quang Thịnh	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 30/07/2020
5	Ông Phạm Đăng Hoàng Huy	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 23/09/2021

1.2 – Thành viên Ban Kiểm soát

STT	Danh sách	Chức danh	Bổ nhiệm/Miễn nhiệm
1	Bà Hoàng Thị Việt	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 23/09/2021
2	Ông Nguyễn Huy Bảo	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 23/09/2021
3	Bà Khương Thị Phương Uyên	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 23/09/2021

1.3 Ban điều hành

STT	Danh sách	Chức danh	Bổ nhiệm/Miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Hữu Thuận	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 12/01/2021
2	Bà Nguyễn Thu Hà	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 25/10/2021

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

1. Đánh giá về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023

Trong năm 2023, HĐQT Công ty đã tổ chức 16 cuộc họp định kỳ và bất thường, nội dung các cuộc họp được ghi biên bản và ban hành thành các Nghị quyết nhằm triển khai thực hiện tại Công ty. Nội dung họp nhằm tập trung giải quyết, thực hiện các vấn đề trọng tâm được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 thông qua.

Các thành viên HĐQT tham gia đủ theo quy định các cuộc họp HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển của Công ty, góp phần vào kết quả hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2023 mà cổ đông đã giao.

Trong các cuộc họp Hội đồng quản trị, các thành viên đều cùng nhau đánh giá, phân tích kết quả các hoạt động kinh doanh của công ty, từ đó đưa ra các định hướng phù hợp, kịp thời và hiệu quả.

2. Nội dung các cuộc họp của HĐQT năm 2023

Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp để chỉ đạo thực hiện các công việc điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
1	07/2023/NQ- HĐQTVLA	10/01/2023	Về việc cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Ba Đình	100
2	10/2023/NQ- HĐQTVLA	12/01/2023	Về việc phê duyệt Phương án tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100
3	16/2023/NQ- HĐQTVLA	30/01/2023	Về việc ký kết hợp đồng nguyên tắc thuê nhà với CTCP Bất động sản cho thuê Minh Bảo Tín	100
4	55/2023/NQ-HĐQT	29/03/2023	Về việc điều chỉnh thời gian sử dụng vốn trong việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu	100
5	76/2023/NQ- HĐQTVLA	12/07/2023	Về việc chấp thuận hợp đồng giao dịch với người có liên quan của công ty	100
6	81/2023/NQ- HĐQTVLA	26/07/2023	Điều chỉnh nội dung Nghị quyết HĐQT số 132/2022/NQ-HĐQT về việc Thông qua phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài	100
7	84/2023/NQ- HĐQTVLA	27/07/2023	Về việc thông qua hồ sơ chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu	100
8	89/2023/NQ- HĐQTVLA	15/08/2023	Về việc triển khai phân phối cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu	100

9	96/2023/QĐ-HĐQTVLA	08/09/2023	Về việc thành lập địa điểm kinh doanh	100
10	100/2023/NQ-HĐQTVLA	20/09/2023	Về việc công tác điều hành hoạt động của người nội bộ công ty	100
11	104/2023/NQ-HĐQTVLA	26/09/2023	Về việc thành lập chi nhánh công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang tại thành phố Hồ Chí Minh	100
12	107/2023/NQ-HĐQTVLA	05/10/2023	Về việc gia hạn thời gian phân phối cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu	100
13	116/2023/NQ-HĐQTVLA	29/11/2023	Về việc thông qua việc phân phối cổ phiếu còn dư trong đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang	100
14	123/2023/NQ-HĐQTVLA	12/12/2023	Về việc sửa đổi điều lệ hoạt động và thay đổi Giấy đăng ký kinh doanh do phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ	100
15	132/2023/NQ-HĐQTVLA	25/12/2023	Thông qua nội dung tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100
16	137/2023/NQ-HĐQTVLA	29/12/2023	Thay đổi phương án sử dụng tiền thu được do phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	100 %

3. Đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT và Ban điều hành năm 2023

3.1 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty được phân công nhiệm vụ, cụ thể như sau:

- Thực hiện giám sát đối với Báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của công ty;
- Đánh giá về giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;
- Đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của công ty;
- Giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc) và người điều hành khác của doanh nghiệp;

3.2 Kết quả đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị

- Về Báo cáo Tài chính năm 2023: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả kinh doanh và các luồng Lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày 31/12/2023 được lập và phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính được công bố thông tin đầy đủ và đúng thời hạn theo qui định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của Bộ Tài Chính

- Về Đánh giá về giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Công ty đã tuân thủ theo đúng qui định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của công ty: HĐQT và BĐH đã thường xuyên bám sát diễn biến thị trường, tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và có các phương án kinh doanh phù hợp, chỉ đạo kịp thời nhằm hạn chế tối đa các rủi ro có thể xảy ra.

- Hoạt động giám sát đối với ban điều hành: HĐQT đã thực hiện giám sát BĐH và các cán bộ quản lý khác trong việc: Tổ chức thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, triển khai các Nghị quyết của HĐQT, công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty sao cho phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành, tuân thủ Điều lệ công ty nhưng không làm ảnh hưởng tới tính chủ động, sáng tạo của BĐH.

4. Về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

4.1 Kết quả kinh doanh năm 2023

Kết quả kinh doanh của Công ty năm 2023 (đã được kiểm toán) và dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty theo chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 sẽ thông qua như sau:



Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Chỉ tiêu	NQ ĐHĐCĐ năm 2023	Kết quả thực hiện 2023	Tỷ lệ thực hiện
1.	Tổng doanh thu	35.000.000	11.251.051	32%
2.	Tổng chi phí	28.750.000	10.918.335	38%
3.	Lợi nhuận trước thuế:	6.250.000	332.716	5%
4.	Chi phí thuế TN hiện hành	1.250.000	200.773	16%
5.	Lợi nhuận sau thuế (LNST):	5.000.000	131.943	3%
6.	Trích quỹ đầu tư phát triển:	20% LNST	0%	0%
7.	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi:	2% LNST	0%	0%
8.	Chia cổ tức năm 2023	5% vốn điều lệ	0%	0%

Kết quả kinh doanh năm 2023, doanh thu và lợi nhuận và các chỉ tiêu khác của Công ty đều giảm so với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đã đề ra.

HDQT cũng đã giám sát, chỉ đạo, đôn đốc thường xuyên và kịp thời Ban điều hành về việc tổ chức hoạt động kinh doanh. Tuy nhiên trước tình hình kinh tế, chính trị thế giới năm 2023 nhiều bất ổn, kinh tế trong nước tăng trưởng chậm, thị trường bất động sản chưa có dấu hiệu phục hồi đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Mặc dù đã rất nỗ lực nhưng kết quả kinh doanh của Công ty chưa đạt được mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

4.2. Tình hình chi trả thù lao TV Hội đồng quản trị, thư ký HDQT năm 2023.

Công ty đã thực hiện chi trả thù lao, chi phí hoạt động và lợi ích khác của Hội đồng quản trị trong năm 2023, Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Số người	Thù lao	Lương+TN khác	Tổng cộng
	Hội đồng quản trị	05			
1	Chủ tịch HDQT	01	6.000.000	16.639.500	22.639.500
2	Phó chủ tịch HDQT	01	4.800.000	262.780.000	267.580.000
3	Ủy viên HDQT	03	10.800.000	130.366.250	141.166.250
4	Thư ký	01	3.600.000	168.560.000	172.160.000
	Cộng		25.200.000	578.345.750	603.545.750

4.3 Tình hình thực hiện Phương án phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đã thông qua Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ (theo nội dung tại Tờ trình số 38/2023/TTr-HĐQT ngày 20/02/2023).

Trong năm 2023 Công ty phát hành thành công cổ phiếu thêm ra công chúng và kết quả như sau:

- Tổng số cổ phiếu đăng ký phát hành: 1.997.998 cổ phần
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành : 1.997.998 cổ phần
- Tổng số tiền đã thu được: 19.979.980.000 đồng

Do thủ tục xin phát hành vốn bị chậm so với kế hoạch, mặt khác lĩnh vực BĐS trong năm chưa có dấu hiệu phục hồi ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động đào tạo của Công ty như giảm số lượng học viên, giảm doanh thu HĐQT xét thấy việc thành lập Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang tại thành phố Hồ Chí Minh hiện nay là chưa phù hợp. Trước thực tế vốn kinh doanh của Công ty chưa đáp ứng được nhu cầu hoạt động kinh doanh, nên Ngày 29/12/2023 HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 137/2023/NQ-HĐQTVLA về việc thay đổi phương án sử dụng vốn giá trị nhỏ hơn 50% (tương ứng 9,8 tỷ đồng) số tiền thu được của đợt phát hành để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của công ty (thẩm quyền thay đổi phương án căn cứ Tờ trình số 112/2022/TTr-HĐQTVLA ngày 15/08/2022 và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông bất thường số 04/2022/NQ-ĐHĐCĐBT ngày 14/09/2022 thông qua).

Số tiền thu được còn lại 10.179.980.000 đồng HĐQT trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thay đổi phương án tiếp tục bổ sung vốn lưu động để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty (theo nội dung tại tờ trình số 35/2023/Ttr -VLA ngày 24/01/2024)

4.4. Thực hiện Chủ trương đầu tư góp vốn thành lập công ty con, công ty liên kết, đầu tư dài hạn khác

Về chủ trương đầu tư góp vốn thành lập công ty con, công ty liên kết, đầu tư dài hạn khác (theo nội dung tại Tờ trình số 40/2023/TTr-HĐQT ngày 20/02/2023), đã được Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2023 thông qua. Do hạn chế về vốn đầu tư cũng như chưa tìm được đối tác phù hợp với qui mô và năng lực của VLA nên trong năm 2023 Công ty cũng chưa thực hiện đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác.

4.5 Về thực hiện các nội dung ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông cho Hội đồng quản trị quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (theo nội dung tại Tờ trình số 39/2023/TTr-HĐQT ngày 20/02/2023) đã được Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2023 thông qua

Trong năm 2023 công ty không phát sinh các hợp đồng giao dịch liên quan đến việc ủy quyền thẩm quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT.

4.6 Về thực hiện Phương án Thành lập Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang tại TP Hồ Chí Minh (theo Tờ trình số 41/2023/TTr-HĐQT ngày 20/02/2023) đã được Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2023 thông qua.

Trước tình hình tăng trưởng chậm của nền kinh tế và thị trường bất động sản chưa có dấu hiệu hồi phục dẫn đến lượng học viên tham gia các lớp học giảm rõ rệt, đặc biệt là TP Hồ Chí Minh.

Mặt khác thời gian giải quyết thủ tục phát hành vốn quá dài và không đạt theo kế hoạch dự kiến, vì vậy HĐQT xét thấy việc thành lập chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời điểm hiện tại là không hiệu quả.

HĐQT thống nhất trình ĐHCĐTN năm 2024 là không thành lập Chi nhánh công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang tại Thành phố Hồ Chí Minh. Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành dự kiến thành lập Chi nhánh HĐQT sẽ trình ĐHCĐD xem xét bổ sung toàn bộ vào vốn lưu động để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

* **Kết luận:** Trong năm qua, HĐQT cùng với ban Giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động doanh nghiệp theo đúng pháp luật, định hướng phát triển và tình hình thực tế Công ty, trong đó một số chỉ tiêu kinh doanh đã đạt được kết quả nhưng còn thấp, Công ty có nhiều khó khăn nhưng vẫn duy trì được hoạt động của Công ty và đảm bảo việc làm thu nhập cho CBCNV.

HĐQT và Ban điều hành Công ty đã nêu cao tinh thần trách nhiệm giám nghĩ giám làm và hành động vì lợi ích cổ đông, vì sự phát triển chung của Công ty CP Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG VÀ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2024

1. Định hướng hoạt động năm 2024 của Công ty

a. Mục tiêu

- Đối với hoạt động dịch vụ đào tạo: Tích cực mở rộng các khóa học, tăng cường công tác quảng cáo, quảng bá thương hiệu, mức doanh thu dự kiến là: 20 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 3 tỷ đồng.

- Đối với ngành nghề kinh doanh khác: Định hướng và mục tiêu của Công ty là căn cứ vào tình hình thực tế tình hình phát triển kinh tế trong nước, từng bước thành lập và góp vốn đầu tư vào các công ty con về kinh doanh Bất động sản, dịch vụ kinh doanh khách sạn, nhà hàng, cho thuê....

- Đối với công tác Quản trị Doanh nghiệp:

+ Đổi mới tác phong lề lối làm việc, nâng cao năng lực quản trị Công ty để đạt hiệu quả cao hơn. Xây dựng hành lang pháp lý, quản trị Công ty công khai, minh bạch, chặt chẽ.

+ Ổn định tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chăm lo đời sống Cán bộ nhân viên, người lao động. Thực hiện chiến lược phát triển Công ty bền vững.

+ Quan tâm sử dụng hiệu quả nguồn vốn nhân rồi để tăng thu nhập cho Công ty, cho cổ đông trên nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn.

b. Nhiệm vụ

- Năm 2024 Công ty tiếp tục thực hiện chính sách phát triển lĩnh vực dịch vụ đào tạo. Tạo lập uy tín của Công ty, gây dựng niềm tin của khách hàng thông qua chất lượng đào tạo, chất lượng dịch vụ, giá cả cạnh tranh... Do vậy cần ưu tiên phát triển nguồn nhân lực, có chế độ đãi ngộ, đào tạo và sử dụng phù hợp.

- Mở rộng kinh doanh ngành nghề khác như: BĐS, Hạ tầng, Du lịch, Đào tạo.

- Kiện toàn bộ máy phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, tổ chức đào tạo nguồn nhân lực. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã thông qua.

- Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Cán bộ nhân viên Công ty.

2. Chỉ tiêu kế hoạch tài chính cơ bản của Công ty năm 2024

Căn cứ tình hình diễn biến của thị trường và điều kiện SXKD của Công ty, sau khi bàn bạc với Ban lãnh đạo Công ty, HĐQT thống nhất trình ĐHĐCĐ Kế hoạch kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu cơ bản sau:

2-1 Kế hoạch SXKD năm 2024:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024
1.	Tổng doanh thu (bao gồm DTTC,DT khác)	20.000.000
2.	Tổng chi phí	16.250.000
3.	Lợi nhuận trước thuế	3.750.000
4.	Chi phí thuế TN hiện hành	750.000
5.	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	3.000.000
6.	Trích quỹ đầu tư phát triển	20% LNST
7.	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	2% LNST
8.	Chia Cổ tức năm 2024 dự kiến	4% vốn điều lệ

2-2 Kế hoạch nguồn vốn:

Căn cứ vào nhu cầu vốn kinh doanh của Công ty năm 2024 HĐQT thống nhất chủ trương đề xuất của Ban Lãnh đạo và trình lên đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thay đổi phương án sử dụng vốn của đợt phát hành cổ phiếu năm 2023 bổ sung toàn bộ vào vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2024

- Chỉ đạo Ban điều hành xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể nhằm hoàn thành các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ năm 2024 đã đề ra.

- Tiếp tục xây dựng các quy chế/cơ chế nhằm tạo điều kiện cho Công ty mở rộng đối tượng và quy mô khách hàng, chủng loại sản phẩm, ngành nghề kinh doanh.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát các hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc.

- Tổ chức các phiên họp thường kỳ, bất thường để thảo luận đưa ra chủ trương Nghị quyết cho Ban Lãnh đạo, đồng thời thực hiện tốt chức năng giám sát thông qua các báo cáo kết quả hoạt động SXKD của Công ty để nắm bắt và chỉ đạo kịp thời việc triển khai thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT đạt hiệu quả cao nhất.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung và điều chỉnh các quy chế, quy trình, quy định của Công ty để phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh và yêu cầu quản trị, điều hành Công ty.

- Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên, đề xuất trình ĐHĐCĐ những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT công ty năm 2024 và kế hoạch năm 2024, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Quý cổ đông, VSD, HNX;
- Lưu website, TK

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Tiến

BÁO CÁO

Hoạt động của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển Công nghệ Văn Lang

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát,

Ban kiểm soát trân trọng Báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về tình hình hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024, cụ thể như sau:

Thành viên Ban kiểm soát trong năm gồm:

STT	Danh sách	Chức danh	Bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Bà Hoàng Thị Việt	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 23/09/2021
2	Ông Nguyễn Huy Bảo	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 23/09/2021
3	Bà Khương Thị Phương Uyên	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 23/09/2021

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023

Ban kiểm soát đã bám sát chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế hoạt động của ban Kiểm soát.

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp, cộng tác của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Giám đốc Công ty.

Trong năm 2023, trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính, công tác quản lý, điều hành của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và việc quản lý điều hành SXKD của Ban Giám đốc;
- Kiểm tra, giám sát việc lập Báo cáo tài chính định kỳ của công ty;

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT về định hướng, quyết định các vấn đề liên quan tới hoạt động SXKD năm 2023;
- Đưa ra đánh giá công tác quản lý của HĐQT, xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc trong công tác quản lý;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính.

Đánh giá chung của ban kiểm soát:

- Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý hành chính. Các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- HĐQT công ty thực hiện đầy đủ chế độ họp định kỳ hàng quý, thông qua các kỳ họp HĐQT đã thực hiện quyền quản lý Công ty trên cơ sở xem xét, thảo luận, và biểu quyết thông qua các kế hoạch hoạt động SXKD của Công ty, tạo điều kiện cho Ban Giám đốc trong hoạt động điều hành Công ty.
- Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện đúng, đầy đủ các nghị quyết, quyết định của HĐQT, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch được giao, đạt hiệu quả cao, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và chế độ chính sách cho người lao động.
- Tổ chức kiểm kê tài sản định kỳ theo đúng chế độ tài chính, thành lập hội đồng kiểm kê và xử lý kết quả theo đúng quy định.
- Thực hiện kinh doanh đúng ngành nghề, có đầy đủ hợp đồng kinh tế. Trong năm qua công ty không phát sinh bất cứ vấn đề tranh chấp nào liên quan đến hoạt động SXKD.
- Ban kiểm soát đánh giá cao những cố gắng của Ban điều hành trong việc tổ chức triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, cũng như ứng phó kịp thời với những biến động của thị trường trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế nói chung và sự cạnh tranh gay gắt với các doanh nghiệp cùng ngành.
- Trong thời gian qua, Ban kiểm soát không phát hiện điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành công ty. Dựa trên kết quả kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành trong năm của HĐQT và Ban Giám đốc công ty.

2. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của của Ban kiểm soát:

Thù lao của Ban kiểm soát năm năm 2023 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Số người	Thù lao (VND/người/năm)	Lương + TN khác	Cả năm
Ban kiểm soát				
- Trưởng ban KS	01	4.800.000	217.668.889	222.468.889
- Kiểm soát viên	02	7.200.000	0	0
Tổng cộng	03	12.000.000	217.668.889	229.668.889

3. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát

Trong năm Ban kiểm soát đã thực hiện họp 2 lần cụ thể như sau:

TT	Thành viên BKS	Chức danh	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Tỷ lệ biểu quyết
1	Hoàng Thị Việt	Trưởng ban	2/2	100%	100%
2	Nguyễn Huy Bảo	Thành viên	2/2	100%	100%
3	Khương Thị Phương Uyên	Thành viên	2/2	100%	100%

4. Thẩm định báo cáo tài chính và các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2023:

4.1 Ý kiến của Ban kiểm soát:

Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán đã phản ánh, trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang tại thời điểm 31/12/2023, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về lập Báo cáo tài chính.

Hồ sơ sổ sách, chứng từ kế toán lập và lưu trữ đầy đủ, gọn gàng, đáp ứng các yêu cầu của công tác kiểm tra, kiểm toán.

Theo các báo cáo định kỳ và số liệu phân tích do Ban Lãnh đạo trình bày tại các cuộc họp HĐQT và Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TTP ký ngày 09/05/2023, Ban kiểm soát đồng

ý với các đánh giá về hoạt động và tài chính trong các báo cáo của Công ty và ý kiến của tổ chức kiểm toán.

4.2 Kết quả kinh doanh năm 2023

Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2023 như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	So sánh cùng kỳ (%)
1.	Tổng doanh thu (DT, DTTC, TN khác)	36.801.816	11.251.051	32%
2.	Tổng chi phí	32.207.659	10.918.335	38%
3.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.594.157	332.716	5%
4.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	954.950	200.773	16%
5.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.639.207	131.943	3%
6.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.764,69	27,50	3%

5. Kiểm soát hoạt động:

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã làm việc với HĐQT, Ban Giám đốc về việc tuân thủ quy trình trong quá trình triển khai hoạt động kinh doanh của công ty. Với sự nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên, sự đoàn kết trong tập thể Ban Giám đốc và chỉ đạo kịp thời của HĐQT, Công ty đã từng bước khắc phục các tồn tại, hoàn thành kế hoạch SXKD theo nghị quyết của HĐQT và các nhiệm vụ đặt ra.

Các cuộc họp của HĐQT đều mời đại diện Ban kiểm soát tham dự. HĐQT và Ban Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định. Ban kiểm soát nhất trí với HĐQT, Ban Giám đốc về việc điều hành kinh doanh của công ty. Kết quả giám sát hoạt động chủ yếu như sau:

3.1 Hoạt động đào tạo : Các khóa học được đào tạo được thực hiện theo qui trình chuyên nghiệp, nội dung đào tạo phong phú, Giảng viên trình độ kinh nghiệm và học vấn cao nên đã thu hút được đông đảo lượng học viên tham gia.

3.2. Hoạt động đầu tư tài chính: HĐQT và Ban Giám đốc thực hiện đúng quy trình, nhất quán nguyên tắc đầu tư thận trọng, hạn chế rủi ro khi thị trường có những biến động bất lợi. Công ty đã tiến hành thoái vốn đầu tư tại các mã chứng khoán có hiệu quả thấp, quản lý chặt chẽ và linh hoạt các nguồn lực tài chính.

3.3. Hoạt động kế toán: Báo cáo tài chính quý và báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, được lập theo đúng chế độ, chuẩn mực kế toán và đảm bảo đúng thời gian quy định. Công ty thực hiện tốt các nghĩa vụ tài chính và báo cáo với các cơ quan quản lý.

Trong năm không phát sinh nợ phải thu, phải trả quá hạn. Nợ xấu tồn tại từ các năm trước tỷ trọng nhỏ, trong năm bộ phận kế toán đã thực hiện rà soát và tích cực thu hồi, tuy nhiên hiệu quả chưa được như mong muốn.

3.4. Công tác thực hiện phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 19,9 tỷ lên 40 tỷ đã thực hiện đúng qui trình, tuân thủ pháp luật và các qui định liên quan và được UBCK đồng ý cấp giấy Chứng nhận đăng ký phát hành, phát hành thành công với số lượng 1.997.998 cổ phiếu, tương đương số tiền thu về là 19.979.980.00 đồng.

3.5. Về công tác nhân sự: Trong năm Công ty đã thực hiện nghiêm túc quy chế lương thưởng thưởng đã ban hành, công tác tuyển dụng tuân thủ theo qui định Luật lao động.

3.6. Hoạt động công bố thông tin: Công ty tuân thủ nghiêm túc các quy định hiện hành của cơ quan quản lý nhà nước về công bố thông tin.

6. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2024:

6. Tham gia tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của công ty.
7. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.
8. Xem xét công tác kế hoạch, thực hiện kế hoạch, báo cáo tình hình thực hiện công tác đầu tư, kế toán tài chính, sản xuất kinh doanh của Công ty và làm việc với các bên liên quan (HĐQT, Ban Giám đốc, các cán bộ quản lý khác trong công ty).
9. Xem xét ý kiến, đề xuất của Công ty kiểm toán, đơn vị thanh tra, kiểm tra nhà nước, cơ quan thuế (nếu có).
10. Tiếp nhận và xử lý các thông tin, trao đổi, làm việc với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024, Ban kiểm soát kính trình Đại hội Cổ đông xem xét thông qua.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



Hoàng Thị Việt



Số: 28/2024/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang ;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023.

Đơn vị tính: đồng

• Tổng doanh thu	11.251.050.963	✓
○ Doanh thu SXKD:	10.986.743.145	
○ Doanh thu hoạt động tài chính:	35.025.020	
○ Thu nhập khác:	229.282.798	
• Tổng chi phí:	10.918.334.931	✓
• Lợi nhuận trước thuế (LNTT):	332.716.032	✓
• Chi phí thuế TN hiện hành	200.772.727	✓
• Lợi nhuận sau thuế (LNST)	131.943.305	✓
• Trích Quỹ đầu tư phát triển	0%	✓
• Trích Quỹ khen thưởng, Phúc lợi	0%	✓
• Lãi cổ tức năm 2023	0%/VĐL	✓

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi.
- HĐQT, BKS (để biết).
- Ban điều hành (để biết).
- Lưu: TK.



Nguyễn Thành Tiến

Số: 29/2024/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024, như sau:

Đơn vị tính: 1000 đồng

• Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ:	20.000.000
• Tổng chi phí	16.250.000
• Lợi nhuận kế toán trước thuế	3.750.000
• Chi phí thuế TN hiện hành	750.000
• Lợi nhuận sau thuế :	3.000.000
• Trích Quỹ đầu tư phát triển :	20% LNST
• Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi:	2% LNST
• Cổ tức năm 2024 dự kiến:	4% vốn điều lệ

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi.
- HĐQT, BKS (để biết).
- Ban điều hành (để biết)
- Lưu: TK

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thành Tiến

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và
Phát triển Công nghệ Văn Lang**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán,

I. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được công ty TNHH Kiểm toán TTP kiểm toán. Báo cáo Tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày 31/12/2023, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan về việc lập và trình bày Báo cáo Tài chính.

Hội đồng Quản trị công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP.

Báo cáo tài chính năm 2023 sau kiểm toán đã được công bố trên website của Công ty (<http://www.vla.vn>), bao gồm:

1. Báo cáo của kiểm toán
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2023
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính

Trong đó một số chỉ tiêu cơ bản:

1. Tài sản, vốn chủ sở hữu

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023
- Tổng Tài sản:	45.371.154.006
- Vốn chủ sở hữu:	43.553.333.069

2. Kết quả kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2023
- Tổng doanh thu:	11.251.051
- Tổng chi phí	10.918.335
- Lợi nhuận trước thuế:	332.716
- Chi phí thuế TN hiện hành	200.773
- Lợi nhuận sau thuế	131.943
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu:	27,5

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi.
- HĐQT, BKS (để biết).
- Ban điều hành (để biết)
- Lưu: TK

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thành Tiến

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHỆ VĂN LANG
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023
(đã được kiểm toán)

NỘI DUNG

	<u>Trang</u>
Báo cáo của Ban Điều hành	2 – 4
Báo cáo Kiểm toán độc lập	5 – 6
Báo cáo tài chính đã được kiểm toán	
Bảng cân đối kế toán	7 – 9
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	10
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	11 – 12
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính	13 – 38

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Điều hành Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang (“Công ty”) được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0102459018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 07 tháng 11 năm 2007. Công ty có 11 lần thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 11 ngày 26 tháng 12 năm 2023.

Trụ sở chính của Công ty tại: Số 81, đường Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Văn phòng giao dịch của Công ty tại Phòng 1204 Tòa 17T5 Hoàng Đạo Thúy, Trung Hòa, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KHOÁ SỔ KẾ TOÁN LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Điều hành Công ty khẳng định rằng, không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Nguyễn Thành Tiến	Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Hữu Thuận	Phó Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Văn Đức	Ủy viên HĐQT
Ông Trần Quang Thịnh	Ủy viên HĐQT
Ông Phạm Đăng Hoàng Huy	Ủy viên HĐQT

Các thành viên của Ban kiểm soát trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Bà Hoàng Thị Viêt	Trưởng ban kiểm soát
Ông Nguyễn Huy Bảo	Thành viên ban kiểm soát
Bà Khương Thị Phương Uyên	Thành viên ban kiểm soát

Các thành viên của Ban Điều hành và Kế toán trưởng công ty trong năm bao gồm:

Ông Nguyễn Hữu Thuận	Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Hà	Phó Giám đốc
Bà Hà Diệu Ngọc	Kế toán trưởng

Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Nguyễn Hữu Thuận.

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP. Đơn vị đủ điều kiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán theo quy định của Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán nhà nước.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Điều hành Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Điều hành Công ty đảm bảo rằng các số kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Điều hành Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Cam kết khác

Ban Điều hành cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ_CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT – BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2024

TM. Ban điều hành

Giám đốc



Nguyễn Hữu Thuận



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TTP
TTP AUDITTING LIMITED COMPANY

Số : 03/BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

*Về Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023
của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang*

Kính gửi: Quý Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang

Chúng tôi, Công ty TNHH Kiểm toán TTP đã kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang được lập ngày 23 tháng 01 năm 2024 gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 được trình bày từ trang 07 đến trang 38 kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Điều hành Công ty

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính đã trung thực, hợp lý không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp là cơ sở ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của *Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang* tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2024

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TTP

Phó Tổng Giám đốc



Hoàng Kim Thùy
Số Giấy CN ĐKHN Kiểm toán
số 1464-2023-133-1

Kiểm toán viên

Nguyễn Thị Nam Hải
Số Giấy CN ĐKHN
Kiểm toán số 4003-2022-133-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Đơn vị tính: VND Số đầu năm
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		26.510.757.399	7.306.814.864
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	3	20.035.001.647	2.669.700.282
1. Tiền	111		20.035.001.647	2.669.700.282
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		200.000.000	2.745.596
1. Chứng khoán kinh doanh	121	4.a	-	5.297.034
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)	122		-	(2.551.438)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	4.b	200.000.000	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		6.235.082.414	4.410.584.583
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5	586.893.200	586.893.200
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	15	5.800.000	65.921.088
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	6	-	2.000.000.000
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	7.a	5.871.489.214	1.926.270.295
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137	8	(229.100.000)	(168.500.000)
IV. Hàng tồn kho	140	9	37.240.000	34.000.000
1. Hàng tồn kho	141		37.240.000	34.000.000
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		3.433.338	189.784.403
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	13.a	3.433.338	12.606.796
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	177.177.607

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023
(Tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		18.860.396.607	18.907.456.130
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		58.400.000	58.400.000
1. Phải thu dài hạn khác	216	7.b	58.400.000	58.400.000
II. Tài sản cố định	220		791.770.470	841.256.130
1. Tài sản cố định hữu hình	221	10	-	-
- Nguyên giá	222		753.454.249	753.454.249
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(753.454.249)	(753.454.249)
2. Tài sản cố định vô hình	227	11	791.770.470	841.256.130
- Nguyên giá	228		989.713.110	989.713.110
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(197.942.640)	(148.456.980)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240	12	18.007.800.000	18.007.800.000
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		18.007.800.000	18.007.800.000
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
IV. Tài sản dài hạn khác	260		2.426.137	-
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	13.b	2.426.137	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		45.371.154.006	26.214.270.994

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH
Năm 2023Đơn vị tính: VND
Năm trước

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	20	10.986.743.145	32.478.571.750
2. Các khoản giảm trừ	02		-	-
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	21	10.986.743.145	32.478.571.750
4. Giá vốn hàng bán	11	22	2.775.032.744	11.502.375.986
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		8.211.710.401	20.976.195.764
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	23	35.025.020	4.309.827.485
7. Chi phí tài chính	22	24	(1.301.375)	4.157.792.214
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	4.592.863
8. Chi phí bán hàng	24	25	5.784.620.560	8.183.619.910
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	26	2.317.283.176	4.153.378.478
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25))	30		146.133.060	8.791.232.647
11. Thu nhập khác	31	27	229.282.798	13.416.617
12. Chi phí khác	32	28	42.699.826	4.210.492.233
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		186.582.972	(4.197.075.616)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		332.716.032	4.594.157.031
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	29	200.772.727	954.950.227
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60		131.943.305	3.639.206.804
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	30	27.50	1.764.69

Người lập biểu

Hà Diệu Ngọc

Kế toán trưởng

Hà Diệu Ngọc

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2024



Nguyễn Hữu Thuận

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**Phương pháp gián tiếp****Năm 2023**

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	332.716.032	4.594.157.031
2. Điều chỉnh cho các khoản		72.509.202	4.294.505.688
- Khấu hao tài sản cố định	02	49.485.660	298.835.562
- Các khoản dự phòng	03	58.048.562	48.151.438
- (Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(35.025.020)	3.942.925.825
- Chi phí lãi vay	06	-	4.592.863
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
3. Lợi nhuận/(lỗ) từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	405.225.234	8.888.662.719
- (Tăng)/giảm các khoản phải thu	09	(3.707.755.292)	4.689.348.676
- (Tăng)/giảm hàng tồn kho	10	(3.240.000)	(34.000.000)
- Tăng/(giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11	93.651.026	(857.235.864)
- (Tăng)/giảm chi phí trả trước	12	6.747.321	(4.870.316)
- (Tăng)/giảm chứng khoán kinh doanh	13	5.297.034	11.818.922.966
- Tiền lãi vay đã trả	14	-	(7.469.863)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(1.046.784.046)	(1.338.250.694)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		113.356.426
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(15.102.093)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(4.246.858.723)	23.253.361.957
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	-	(18.007.800.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và TSDH khác	22	-	468.000.000
3. Tiền chi cho vay và mua các công cụ nợ của đơn vị	23	(700.000.000)	(8.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	2.500.000.000	6.000.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	34.860.088	202.047.485
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	1.834.860.088	(19.337.752.515)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Tiếp theo)

Năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của CSH	31	19.777.300.000	-
2. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	-	(1.000.000.000)
3. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35	-	(540.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	19.777.300.000	(1.540.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	17.365.301.365	2.375.609.442
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	2.669.700.282	294.090.840
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	20.035.001.647	2.669.700.282

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2024

Người lập biểu



Hà Diệu Ngọc

Kế toán trưởng



Hà Diệu Ngọc



Giám đốc

Nguyễn Hữu Thuận

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

(Các thuyết minh này là một bộ phận và được đọc cùng Báo cáo tài chính)

1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang (“Công ty”) được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0102459018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 07 tháng 11 năm 2007. Công ty có 11 lần thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 11 ngày 26 tháng 12 năm 2023.

Trụ sở chính của Công ty tại: Số 81, đường Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Văn phòng giao dịch của Công ty tại Phòng 1204 Tòa 17T5 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, - Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Vốn điều lệ của công ty theo Đăng ký kinh doanh là: 39.959.960.000 đồng (Ba mươi chín tỷ chín trăm năm mươi chín triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Mệnh giá cổ phần là 10.000 đồng/cổ phiếu, tương đương 3.995.996 cổ phần.

Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty là: Giáo dục, tư vấn.

Số lượng cán bộ công nhân viên công ty đến thời điểm 31/12/2023 là: 16 người

Ngành nghề kinh doanh chính

Hoạt động chính của Công ty:

- Giáo dục khác chưa phân vào đâu

Chi tiết:

+) Dạy nghề điện tử, tin học, ngoại ngữ, Đào tạo kỹ năng tư duy, kỹ năng marketing, kỹ năng bán hàng, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng quản lý tài chính, quản lý thời gian,...

+) Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo, bồi dưỡng;

+) Các dịch vụ dạy kèm (Gia sư);

+) Giáo dục dự bị;

+) Các trung tâm dạy học có các khóa học dành cho học sinh yếu kém;

+) Các khóa học dạy phê bình, đánh giá chuyên môn;

+) Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại;

+) Dạy đọc nhanh;

- +) Đào tạo sự sống;
 - +) Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;
 - +) Dạy máy tính;
- (Chi hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép).
- +) Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình.
- Chi tiết: Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm.
- +) Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất.
- Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản.

2. CHẾ ĐỘ VÀ CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG TẠI CÔNG TY

2.1. Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty theo năm dương lịch bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là Đồng Việt Nam (VND)

2.2. Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng

Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC.

Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các Báo cáo tài chính riêng được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành đang áp dụng.

2.3. Công cụ tài chính

Ghi nhận ban đầu

Tài sản tài chính

Tài sản tài chính của Công ty bao gồm tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác, các khoản cho vay, các khoản đầu tư ngắn hạn và dài hạn. Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

Nợ phải trả tài chính

Nợ phải trả tài chính của Công ty bao gồm các khoản vay, các khoản phải trả người bán và phải trả khác, chi phí phải trả. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ phải trả tài chính đó.

Giá trị sau ghi nhận ban đầu

Hiện tại chưa có các quy định về đánh giá lại công cụ tài chính sau ghi nhận ban đầu.

2.4. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn

2.5. Các khoản đầu tư tài chính

Chứng khoán kinh doanh được ghi nhận ban đầu trên sổ kế toán gốc, bao gồm: Giá mua cộng các chi phí mua (nếu có) như chi phí môi giới, giao dịch, cung cấp, thông tin, thuế, lệ phí, và phí ngân hàng. Sau ghi nhận ban đầu, chứng khoán kinh doanh được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh. Khi thanh lý hoặc nhượng bán, giá vốn của chứng khoán kinh doanh được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn (bao gồm cả các loại tín phiếu, kỳ phiếu), trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi bên phát hành bắt buộc phải mua lại tại thời điểm nhất định trong tương lai, các khoản cho vay,... được nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư được lập vào thời điểm cuối năm cụ thể như sau:

- Đối với các khoản đầu tư chứng khoán kinh doanh: căn cứ trích lập dự phòng là số chênh lệch giữa giá gốc của các khoản đầu tư được hạch toán trên sổ kế toán lớn hơn giá trị thị trường của chúng tại thời điểm lập dự phòng.

2.6. Các khoản nợ phải thu

Các khoản phải thu được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn phải thu, đối tượng phải thu, loại nguyên tệ phải thu, và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi được trích lập cho các khoản: nợ phải thu quá hạn thanh toán ghi trong hợp đồng kinh tế, các khế ước vay nợ, cam kết hợp đồng hoặc cam kết nợ và nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi. Trong đó, việc trích lập dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán được căn cứ vào thời gian trả nợ gốc theo hợp đồng mua bán ban đầu, không tính đến việc gia hạn

nợ giữa các bên và nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng khách nợ đã lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang làm thủ tục giải thể, mất tích, bỏ trốn.

2.7. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận ban đầu nhận theo giá gốc bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Sau ghi nhận ban đầu, tại thời điểm lập Báo cáo tài chính nếu giá trị thuần có thể thực hiện của hàng tồn kho thấp hơn giá gốc thì hàng tồn kho ghi nhận theo giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá trị hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền.
Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập vào thời điểm cuối năm căn cứ theo số chênh lệch giữa giá gốc của hàng tồn kho lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được.

2.8. Tài sản cố định, hữu hình, tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng.

Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- | | |
|--------------------|-------------|
| - Máy móc thiết bị | 03 – 05 năm |
| - Phần mềm quản lý | 03 – 10 năm |

2.9. Chi phí trả trước

Các chi phí đã phát sinh liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán được hạch toán vào chi phí trả trước để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh trong các kỳ kế toán sau.

Việc tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh từng kỳ kế toán được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để lựa chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý. Chi phí trả trước được phân bổ dần vào chi phí sản xuất kinh doanh theo phương pháp đường thẳng.

2.10. Các khoản nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả được theo dõi theo kỳ hạn phải trả, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty.

2.11. Vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Thặng dư vốn cổ phần phản ánh chênh lệch giữa mệnh giá, chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành cổ phiếu và giá phát hành cổ phiếu (kể cả các trường hợp tái phát hành cổ phiếu quỹ) và có thể là thặng dư dương (nếu giá phát hành cao hơn mệnh giá và chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành cổ phiếu) hoặc thặng dư âm (nếu giá phát hành thấp hơn mệnh giá và chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành cổ phiếu).

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối phản ánh kết quả kinh doanh (lãi, lỗ) sau thuế thu nhập doanh nghiệp và tình hình phân chia lợi nhuận hoặc xử lý lỗ của Công ty. Trường hợp trả cổ tức, lợi nhuận cho chủ sở hữu quá mức số lợi nhuận sau thuế chưa phân phối được ghi nhận như trường hợp giảm vốn góp. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể được chia cho các nhà đầu tư dựa trên tỷ lệ góp vốn sau khi được Đại hội cổ đông/Hội đồng quản trị phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Cổ tức phải trả cho các cổ đông được ghi nhận là khoản phải trả trên Bảng Cân đối kế toán của Công ty sau khi có thông báo chia cổ tức của Hội đồng Quản trị Công ty và thông báo ngày chốt quyền nhận cổ tức của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam.

2.12. Doanh thu

Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa đã được chuyển giao cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán riêng;

- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Phần công việc cung cấp dịch vụ đã hoàn thành được xác định theo phương pháp đánh giá công việc hoàn thành.

Doanh thu hoạt động tài chính

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

2.13. Giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán trong năm được ghi nhận phù hợp với doanh thu phát sinh trong năm và đảm bảo tuân thủ nguyên tắc thận trọng. Các trường hợp hao hụt vật tư hàng hóa vượt định mức, chi phí vượt định mức bình thường, hàng tồn kho bị mất mát sau khi đã trừ đi phần trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan,... được ghi nhận đầy đủ, kịp thời vào giá vốn hàng bán trong năm.

2.14. Chi phí tài chính

Các khoản chi phí được ghi nhận vào chi phí tài chính gồm:

- Chi phí hoặc các khoản lỗ liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính;
- Chi phí đi vay vốn;
- Các khoản lỗ do thanh lý, chuyển nhượng chứng khoán ngắn hạn, chi phí giao dịch bán chứng khoán;
- Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh, dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác, khoản lỗ phát sinh khi bán ngoại tệ, lỗ tỷ giá hối đoái...

Các khoản trên được ghi nhận theo tổng số phát sinh trong năm, không bù trừ với doanh thu hoạt động tài chính.

2.15. Thuế thu nhập doanh nghiệp

a. Thuế suất thuế TNDN năm hiện hành

Chi phí thuế TNDN hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế trong năm và thuế suất thuế TNDN trong năm hiện hành.

b. Thuế suất thuế TNDN năm hiện hành

Công ty được áp dụng mức thuế suất thuế TNDN như sau:

- Thuế suất 20% đối với các hoạt động, dịch vụ khác.

2.16. Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập Quỹ Khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng Ban điều hành) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

- Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi, Quỹ khen thưởng Ban điều hành và cổ tức của cổ phiếu ưu đãi có chuyển đổi) cho số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

2.17. Các bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu bên đó có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định về các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên liên quan của Công ty bao gồm:

- Các doanh nghiệp trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian có quyền kiểm soát Công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty, hoặc cùng chung sự kiểm soát với Công ty, bao gồm cả công ty mẹ, công ty con và công ty liên kết;
- Các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những nhân sự quản lý chủ chốt của Công ty, những thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này;
- Các doanh nghiệp do các cá nhân nêu trên nắm trực tiếp hoặc gián tiếp phần quan trọng quyền biểu quyết hoặc có ảnh hưởng đáng kể tới các doanh nghiệp này.

Trong việc xem xét từng mối quan hệ của các bên liên quan để phục vụ cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính, Công ty chú ý tới bản chất của mối quan hệ hơn là hình thức pháp lý của các quan hệ đó

2.18. Thông tin bộ phận

Một bộ phận là một cấu phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận được chia theo khu vực địa lý). Mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt so với các bộ phận khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty nhằm mục đích để giúp người sử dụng Báo cáo tài chính hiểu rõ và đánh giá được tình hình hoạt động của Công ty một cách toàn diện.

Thông tin bổ sung cho các khoản mục trình bày trong Bảng cân đối kế toán:

3. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Tiền mặt tại quỹ	330.165	721.369
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	20.034.671.482	2.668.978.913
	20.035.001.647	2.669.700.282

4. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NGẮN HẠN

a. Chứng khoán kinh doanh

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển xây dựng Cộng	-	-	5.297.034	(2.551.438)
	-	-	5.297.034	(2.551.438)

b. Đầu tư nắm giữa đến
ngày đáo hạn ngắn hạn

- Tiền gửi có kỳ hạn (*)	200.000.000	-	-	-
Cộng	200.000.000	-	-	-

(*) Đây là khoản tiền gửi tại Ngân hàng TMCP Quân đội có kỳ hạn 06 tháng với lãi suất 4,3%/năm

5. PHẢI THU KHÁCH HÀNG

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Phải thu khách hàng ngắn hạn		
Công ty cổ phần phát triển công nghệ VSOFT	250.000.000	250.000.000
Nhà xuất bản giáo dục tại Hà Nội	97.893.200	97.893.200
Công ty cổ phần Sách Alpha	68.000.000	68.000.000
Công ty TNHH Công nghệ Vtek Việt Nam	50.000.000	50.000.000
Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Sơn La	33.000.000	33.000.000
Nhà máy in Bộ Quốc Phòng	33.000.000	33.000.000
Các khách hàng khác	55.000.000	55.000.000
	586.893.200	586.893.200

6. PHẢI THU VỀ CHO VAY

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Phải thu về cho vay ngắn hạn				
Bà Nguyễn Mai Lan	-	-	2.000.000.000	-
	-	-	2.000.000.000	-

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VĂN LANG**Báo cáo tài chính**Phòng 1204, Tòa 17T5 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa -
Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

(*): Cho vay theo hợp đồng số 05/2022/HĐVV ngày 30/12/2022, số tiền vay 2.000.000.000 VND, thời hạn cho vay 02 tháng, lãi suất 8%/năm. Hợp đồng đã thanh lý ngày 28/02/2023.

7. PHẢI THU KHÁC

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị VND	Dự phòng VND	Giá trị VND	Dự phòng VND
a. Ngắn hạn	5.871.489.214	-	1.926.270.295	-
Tạm ứng (1)	5.691.324.282	-	1.921.270.295	-
Phải thu khác ngắn hạn khác (2)	180.164.932	-	5.000.000	-
b. Dài hạn	58.400.000	-	58.400.000	-
Ký quỹ, ký cược dài hạn	58.400.000	-	58.400.000	-
	5.929.889.214	-	1.984.670.295	-

(1) Chi tiết số dư tạm ứng tại thời điểm 31/12/2023

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Ông Nguyễn Hữu Thuận - Tạm ứng kinh doanh	-	713.580.615
Ông Nguyễn Thành Tiến - Tạm ứng kinh doanh	-	207.723.680
Ông Nguyễn Tùng Anh - Tạm ứng marketing	-	440.000.000
Ông Hoàng Trịnh Vĩnh An - Tạm ứng Marketing	1.332.390.000	559.966.000
Bà Hà Thúy Hằng - Tạm ứng kinh doanh	787.347.282	-
Bà Nguyễn Mai Lan - Tạm ứng kinh doanh	554.295.000	-
Ông Phạm Bá Thái - Tạm ứng Marketing	1.560.000.000	-
Ông Phạm Đồng Gia Kiệt - Tạm ứng Marketing	1.457.292.000	-
	5.691.324.282	1.921.270.295

(2) Chi tiết số dư phải thu ngắn hạn khác tại thời điểm 31/12/2023

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Ông Trần Văn Thăng (*)	180.000.000	-
Các đối tượng khác	164.932	5.000.000
Cộng	180.164.932	5.000.000

(*) Thu tiền phạt hợp đồng do ông Trần Văn Thăng không thực hiện đúng hợp đồng theo Biên bản thỏa thuận số 141/2023/BBTT-HĐMB-BĐS.VLA ngày 28/12/2023 bổ sung kèm theo hợp đồng mua bán chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

7. PHẢI THU KHÁC (tiếp theo)

Số dư các bên liên quan

Bên liên quan	Mối quan hệ	Số cuối năm		Số đầu năm	
		VND	VND	VND	VND
Ông Nguyễn Thành Tiến	Chủ tịch Hội đồng quản trị	-	-	207.723.680	207.723.680
Ông Nguyễn Hữu Thuận	Giám đốc	-	-	713.580.615	713.580.615
Cộng		-	-	921.304.295	921.304.295

8. NỢ XẤU

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Công ty cổ phần Sách Alpha	68.000.000	68.000.000	68.000.000	68.000.000
Công ty TNHH Công nghệ Vtek Việt Nam	50.000.000	50.000.000	50.000.000	25.000.000
Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Sơn La	33.000.000	23.100.000	33.000.000	16.500.000
Nhà máy in Bộ Quốc Phòng	33.000.000	33.000.000	33.000.000	16.500.000
Công ty cổ phần Đầu tư và Xuất bản Giáo dục	25.000.000	25.000.000	25.000.000	12.500.000
Công ty TNHH Sách và Văn hóa phẩm Quảng Lợi	12.000.000	12.000.000	12.000.000	12.000.000
Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Tuyên Quang	12.000.000	12.000.000	12.000.000	12.000.000
Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Thanh Hóa	6.000.000	6.000.000	6.000.000	6.000.000
Cộng	239.000.000	229.100.000	239.000.000	168.500.000

9. HÀNG TỒN KHO

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Hàng hoá	37.240.000	-	34.000.000	-
Cộng	37.240.000	-	34.000.000	-

- Giá trị hàng tồn kho ứ đọng, kém, mất phẩm chất không có khả năng tiêu thụ tại thời điểm cuối năm: 0 VND.

- Giá trị hàng tồn kho dùng để thế chấp, cầm cố bảo đảm các khoản nợ phải trả tại thời điểm cuối năm: 0 VND.

10. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH HỮU HÌNH

Đơn vị tính: VND

Khoản mục	Máy móc, thiết bị	Cộng
Nguyên giá TSCĐ		
Số dư đầu năm	753.454.249	753.454.249
Số dư cuối năm	753.454.249	753.454.249
Hao mòn TSCĐ		
Số dư đầu năm	753.454.249	753.454.249
Số dư cuối năm	753.454.249	753.454.249
Giá trị còn lại		
Số đầu năm	-	-
Số cuối năm	-	-

- Giá trị còn lại của TSCĐ đem đi thế chấp tại 31/12/2023 là: 0 VND.

- Nguyên giá TSCĐ hữu hình cuối năm đã khấu hao hết nhưng còn sử dụng tại ngày 31/12/2023 là: 753.454.249 VND.

11. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH VÔ HÌNH

Khoản mục	Phần mềm quản lý	Cộng
	VND	VND
NGUYÊN GIÁ		
Số đầu năm	989.713.110	989.713.110
Số cuối năm	-	989.713.110
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ		
Số đầu năm	148.456.980	148.456.980
Số tăng trong năm	49.485.660	49.485.660
- <i>Khấu hao trong năm</i>	49.485.660	49.485.660
Số cuối năm	-	197.942.640
GIÁ TRỊ CÒN LẠI		
Tại ngày đầu năm	-	841.256.130
Tại ngày cuối năm	-	791.770.470

- Giá trị còn lại của TSCĐ đem đi thế chấp tại 31/12/2023 là: 0 VND.

- Nguyên giá TSCĐ vô hình cuối năm đã khấu hao hết nhưng còn sử dụng tại ngày 31/12/2023 là: 0 VND.

12. TÀI SẢN DỄ DANG DÀI HẠN

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
<i>- Mua sắm tài sản cố định:</i>		
Quyền sử dụng đất tại Quảng Ninh (*)	18.007.800.000	18.007.800.000
	18.007.800.000	18.007.800.000

(*) Là giá trị quyền sử dụng đất tại Tờ 103, Khu Cao Sơn, Phường Cẩm Sơn, Thị xã Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất giữa Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang với ông Trần Văn Thắng ngày 20/12/2022. Đến thời điểm 31/12/2023 hai bên đang hoàn tất thủ tục chuyển tên sở hữu quyền sử dụng đất sang tên Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang.

13. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
a. Ngắn hạn	3.433.330	12.606.796
- Công cụ dụng cụ chờ phân bổ	433.330	9.606.796
- Phẩm mềm	3.000.000	-
- Chi phí khác	-	3.000.000
b. Dài hạn	2.426.137	-
- Công cụ dụng cụ chờ phân bổ	2.426.137	-
Cộng	5.859.467	12.606.796

14. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND
Công ty TNHH Hòn Kiến	-	-	56.249.640	56.249.640
Bà Nhữ Thị Thanh Huyền	-	-	35.480.000	35.480.000
Công ty TNHH Bến Phà	-	-	35.359.200	35.359.200
Công ty TNHH Đầu tư ẩm thực Sài Gòn New	-	-	28.438.000	28.438.000
Công ty TNHH Trường đào tạo kinh doanh & Đầu tư thực tế NIK	100.234.400	100.234.400	-	-
Công ty CP Chứng khoán Quốc Gia	82.000.000	82.000.000	-	-
Bà Hoàng Thị Minh Tâm	43.500.000	43.500.000	-	-
Phải trả người bán khác	836.670	836.670	123.089.400	123.089.400
Cộng	226.571.070	226.571.070	278.616.240	278.616.240

14. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN (tiếp theo)

Số dư với các bên liên quan

Tên công ty	Mối quan hệ	Số cuối năm	Số đầu năm
		VND	VND
Công ty TNHH Trường đào tạo kinh doanh & Đầu tư thực tế NIK (*)	Bà Vũ Thị Hiền Nhung - Vợ của Chủ tịch Hội đồng quản trị làm người đại diện	100.234.400	-

(*) Công ty TNHH Trường đào tạo kinh doanh & Đầu tư thực tế NIK cung cấp dịch vụ quản lý vận hành các khóa học và bán sách.

15. TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN

Trả trước cho người bán ngắn hạn	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Công ty TNHH Thẩm định giá Bắc Việt	5.800.000	-
Công ty CP Chứng khoán Quốc Gia	-	50.000.000
Google	-	15.921.088
Cộng	5.800.000	65.921.088

16. CHI PHÍ PHẢI TRẢ

Chi phí phải trả ngắn hạn	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
- Chi phí bản quyền bài giảng của ông Đặng Trọng Khang	227.612.000	512.728.095
- Chi phí giảng viên ông Nguyễn Thành Tiến	85.545.700	-
- Khác	38.800.000	-
Cộng	351.957.700	512.728.095

Số dư với các bên liên quan

Tên công ty	Mối quan hệ	Số cuối năm	Số đầu năm
		VND	VND
Ông Đặng Trọng Khang	Cổ đông lớn	227.612.000	512.728.095
Ông Nguyễn Thành Tiến	Chủ tịch Hội đồng quản trị	85.545.700	-
Cộng		313.157.700	512.728.095

17. PHẢI TRẢ KHÁC

Kinh phí công đoàn	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Bảo hiểm xã hội	63.582.448	40.359.448
Bảo hiểm y tế	21.866.250	-
Bảo hiểm thất nghiệp	3.858.750	-
	1.715.000	-

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VĂN LANG

Phòng 1204, Tòa 17T5 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa -
 Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

17. PHẢI TRẢ KHÁC (tiếp theo)

Các khoản phải trả, phải nộp khác	46.230.000	18.600.000
<i>Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát</i>	<i>37.200.000</i>	<i>18.600.000</i>
<i>Phải trả bà Nguyễn Thu Hà</i>	<i>9.030.000</i>	-
Cộng	<u>137.252.448</u>	<u>58.959.448</u>

Số dư với các bên liên quan

Tên công ty	Mối quan hệ	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Thù lao HĐQT, BKS			
Ông Nguyễn Thành Tiến	Chủ tịch HĐQT	6.000.000	3.000.000
Ông Nguyễn Hữu Thuận	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	4.800.000	2.400.000
Ông Nguyễn Văn Đức	Ủy viên HĐQT	3.600.000	1.800.000
Ông Phạm Đăng Hoàng Huy	Ủy viên HĐQT	3.600.000	1.800.000
Ông Trần Quang Thịnh	Ủy viên HĐQT	3.600.000	1.800.000
Ông Nguyễn Văn Thọ	Thư ký HĐQT	3.600.000	1.800.000
Bà Hoàng Thị Việt	Trưởng Ban kiểm soát	4.800.000	2.400.000
Ông Nguyễn Huy Bảo	Kiểm soát viên	3.600.000	1.800.000
Bà Khương Thị Phương Uyên	Kiểm soát viên	3.600.000	1.800.000
Phải trả khác			
Bà Nguyễn Thu Hà	Phó Giám đốc	<i>9.030.000</i>	-
Cộng		<u>46.230.000</u>	<u>18.600.000</u>

18. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

	Số đầu năm		Số phát sinh		Số cuối năm	
	Số phải thu	Số phải trả	Số phải nộp	Số đã nộp	Số phải thu	Số phải trả
	VND	VND	VND	VND	VND	VND
Thuế Giá trị gia tăng đầu ra	-	-	603.941.979	46.283.895	-	557.658.084
Thuế Thu nhập doanh nghiệp	-	929.621.429	200.772.727	1.046.784.046	-	83.610.110
Thuế Thu nhập cá nhân	-	243.187.571	76.553.281	315.605.484	-	4.135.368
Các loại thuế khác	-	29.666.944	51.885.527	81.552.471	-	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	-	36.323.796	36.323.796	-	-
Cộng	-	1.202.475.944	969.477.310	1.526.549.692	-	645.403.562

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các qui định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính riêng có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VĂN LANG

Phòng 1204, Tòa 17T5 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa -
Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

19. VỐN CHỦ SỞ HỮU**a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

Khoản mục	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
	VND	VND	VND	VND	VND
Số dư đầu năm trước	10.800.000.000	174.697.520	3.151.046.342	6.605.279.660	20.731.023.522
- Lãi trong năm trước	-	-	-	3.639.206.804	3.639.206.804
- Chia cổ tức	-	-	-	(540.000.000)	(540.000.000)
- Trích quỹ	-	-	283.391.065	(396.747.491)	(113.356.426)
- Tăng vốn từ lợi nhuận để lại	9.179.980.000	(174.697.520)	(3.434.437.407)	(5.570.845.073)	-
Số dư cuối năm trước	19.979.980.000	-	-	3.736.893.900	23.716.873.900
Số dư đầu năm nay	19.979.980.000	-	-	3.736.893.900	23.716.873.900
- Tăng vốn trong năm (*)	19.979.980.000	(202.680.000)	-	-	19.777.300.000
- Lãi trong năm	-	-	-	131.943.305	131.943.305
- Trích Quỹ (**)	-	-	181.960.340	(254.744.476)	(72.784.136)
Số dư cuối năm	39.959.960.000	(202.680.000)	181.960.340	3.614.092.729	43.553.333.069

(*) Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 số 04/2022/NQ-ĐHĐCĐBTVLA ngày 14/09/2022 phát hành 1.997.998 cổ phiếu với tổng giá trị theo mệnh giá là 19.979.980.000 đồng.

(**) Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/2023/NQ-ĐHĐCĐVL, trong đó: Trích quỹ đầu tư phát triển 5% LNST, trích quỹ khen thưởng phúc lợi 2% LNST: 254.744.476 VND.

19. VỐN CHỦ SỞ HỮU (TIẾP)

b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Tỷ lệ	Số đầu năm	Tỷ lệ
	Số tiền (MG)	%	Số tiền (MG)	%
Ông Đặng Trọng Khang	9.982.600.000	24,98%	4.991.300.000	24,98%
Ông Nguyễn Hữu Thuận	3.996.000.000	10,00%	1.998.000.000	10,00%
Ông Nguyễn Thành Tiến	3.629.700.000	9,08%	1.814.850.000	9,08%
Bà Nguyễn Thu Hà	3.753.470.000	9,39%	1.341.250.000	6,71%
Công ty CP CI Hoding	1.980.000.000	4,95%	990.000.000	4,95%
Các cổ đông khác	16.618.190.000	41,59%	8.844.580.000	44,27%
Cộng	39.959.960.000	100,00%	19.979.980.000	100,00%

c. Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
- Vốn góp đầu năm	19.979.980.000	10.800.000.000
- Vốn góp tăng trong năm	19.979.980.000	9.179.980.000
- Vốn góp giảm trong năm	-	-
- Vốn góp cuối năm	39.959.960.000	19.979.980.000
- Cổ tức, lợi nhuận:		
- Cổ tức, lợi nhuận phải trả đầu năm:	-	-
- Cổ tức, lợi nhuận phải trả trong năm:	-	540.000.000
+ <i>Cổ tức, lợi nhuận chia trên lợi nhuận năm trước:</i>	-	540.000.000
- Cổ tức, lợi nhuận đã chi bằng tiền:	-	540.000.000
+ <i>Cổ tức, lợi nhuận chia trên lợi nhuận năm trước:</i>	-	540.000.000
- Cổ tức, lợi nhuận đã chi bằng cổ phiếu	-	-
- Cổ tức, lợi nhuận còn phải trả cuối năm:	-	-

d. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	3.995.996	1.997.998
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	3.995.996	1.997.998
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	3.995.996	1.997.998
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	3.995.996	1.997.998
- <i>Cổ phiếu phổ thông</i>	3.995.996	1.997.998

* Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND/CP

e. Các quỹ của doanh nghiệp

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
- Quỹ đầu tư phát triển	181.960.340	-

20. TỔNG DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	Năm nay VND	Năm trước VND
- Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm	344.380.967	419.904.761
- Doanh thu cung cấp dịch vụ	10.642.362.178	32.058.666.989
Cộng	10.986.743.145	32.478.571.750

21. DOANH THU THUẦN VỀ BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	Năm nay VND	Năm trước VND
- Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm	344.380.967	419.904.761
- Doanh thu cung cấp dịch vụ	10.642.362.178	32.058.666.989
Cộng	10.986.743.145	32.478.571.750

22. GIÁ VỐN HÀNG BÁN

	Năm nay VND	Năm trước VND
- Giá vốn hàng hóa, thành phẩm	106.114.234	352.644.923
- Giá vốn dịch vụ cung cấp	2.668.918.510	11.149.731.063
Cộng	2.775.032.744	11.502.375.986

23. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	Năm nay VND	Năm trước VND
- Lãi tiền gửi, lãi cho vay	35.025.020	202.047.485
- Chiết khấu thanh toán	-	4.107.780.000
Cộng	35.025.020	4.309.827.485

24. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	Năm nay VND	Năm trước VND
- Lãi tiền vay	-	4.592.863
- Hoàn nhập/Trích lập dự phòng giảm giá khoản đầu tư	(2.551.438)	2.551.438
- Lỗ do thanh lý các khoản đầu tư	1.243.984	4.114.952.041
- Chi phí tài chính khác	6.079	35.695.872
Cộng	(1.301.375)	4.157.792.214

25. CHI PHÍ BÁN HÀNG

	Năm nay VND	Năm trước VND
- Chi phí nhân công	1.207.304.519	19.296.000
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	4.567.962.143	8.017.337.369
- Chi phí khác bằng tiền	9.353.898	146.986.541
Cộng	5.784.620.560	8.183.619.910

26. CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
- Chi phí vật tư văn phòng, CCDC	12.120.048	41.393.030
- Chi phí nhân công	1.575.491.545	2.132.263.336
- Chi phí dự phòng	-	45.600.000
- Thuế, phí, lệ phí	3.000.000	3.000.000
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	521.071.036	1.501.222.645
- Chi phí khác bằng tiền	205.600.547	429.899.467
Cộng	2.317.283.176	4.153.378.478

27. THU NHẬP KHÁC

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
- Phạt bồi thường	180.000.000	-
- Thu nhập khác	49.282.798	13.416.617
Cộng	229.282.798	13.416.617

28. CHI PHÍ KHÁC

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
- Các khoản phạt chậm nộp thuế, bảo hiểm xã hội	37.648.467	65.508.402
- Thanh lý tài sản cố định	-	4.144.973.310
- Chi phí khác	5.051.359	10.521
Cộng	42.699.826	4.210.492.233

29. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH

Nội dung	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
a. Thuế TNDN từ hoạt động kinh doanh thông thường		
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	332.716.032	4.278.157.031
Các khoản điều chỉnh tăng	85.334.517	338.594.105
Thu nhập chịu thuế TNDN	418.050.549	4.616.751.136
Chi phí thuế TNDN hiện hành (thuế suất 20%)	83.610.110	923.350.227
b. Thuế TNDN từ hoạt động cung cấp dịch vụ phần mềm		
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	-	316.000.000
Thu nhập chịu thuế TNDN	-	316.000.000
Chi phí thuế TNDN hiện hành (thuế suất 10%)	-	31.600.000

29. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH (tiếp theo)

c. Chi phí thuế TNDN 2023	83.610.110	954.950.227
Điều chỉnh theo BB kiểm tra thuế	91.833.819	-
Thuế TNDN bổ sung năm trước	25.328.798	-
Chi phí thuế TNDN hiện hành	200.772.727	954.950.227

30. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

	Năm nay	Năm trước
	VND	VND
Lợi nhuận thuần sau thuế	131.943.305	3.639.206.804
Các khoản điều chỉnh	72.784.136	113.356.426
- <i>Quỹ khen thưởng phúc lợi được trích từ LNST</i>	72.784.136	113.356.426
Lợi nhuận phân bổ cho cổ phiếu phổ thông	59.159.169	3.525.850.378
Cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân trong năm (*)	2.151.269	1.997.998
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	27.50	1.764.69

(*) Năm 2023 công ty có thực hiện tăng vốn điều lệ từ phát hành cổ phiếu, số lượng là 1.997.998 cổ phiếu. Theo đó số lượng cổ phiếu bình quân gia quyền năm nay được tính như sau:

Chi tiết cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân trong năm:

Ngày	Số tiền	Số lượng	Cổ phiếu bình quân
01/01/2023	19.979.980.000	1.997.998	1.997.998
04/12/2023	19.979.980.000	1.997.998	153.271
Tổng cộng	39.959.960.000	3.995.996	2.151.269

31. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH

Các loại công cụ tài chính của Công ty bao gồm:

Tài sản tài chính	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Tiền và các khoản tương đương tiền	20.035.001.647	-	2.669.700.282	-
Phải thu khách hàng, phải thu khác	6.516.782.414	229.100.000	2.571.563.495	168.500.000
Các khoản cho vay	-	-	2.000.000.000	-
Đầu tư ngắn hạn	200.000.000	-	5.297.034	2.551.438
Đầu tư dài hạn	-	-	-	-
Cộng	26.751.784.061	229.100.000	7.246.560.811	171.051.438
Nợ phải trả tài chính	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Phải trả người bán, phải trả khác	363.823.518	-	337.575.688	-
Chi phí phải trả	351.957.700	-	512.728.095	-
Cộng	715.781.218	-	850.303.783	-

31. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chưa được đánh giá theo giá trị hợp lý tại ngày kết thúc kỳ kế toán do Thông tư 210/2009/TT-BTC và các quy định hiện hành yêu cầu trình bày Báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính nhưng không đưa ra hướng dẫn tương đương cho việc đánh giá và ghi nhận giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính, ngoại trừ các khoản trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi và dự phòng giảm giá các khoản đầu tư chứng khoán đã được nêu chi tiết tại các Thuyết minh liên quan.

Quản lý rủi ro tài chính

Rủi ro tài chính của Công ty bao gồm rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản. Công ty đã xây dựng hệ thống kiểm soát nhằm đảm bảo sự cân bằng ở mức hợp lý giữa chi phí rủi ro phát sinh và chi phí quản lý rủi ro. Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm theo dõi quy trình quản lý rủi ro để đảm bảo sự cân bằng hợp lý giữa rủi ro và kiểm soát rủi ro.

Rủi ro thị trường

Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về giá, tỷ giá hối đoái và lãi suất.

Rủi ro về tỷ giá hối đoái

Công ty chịu rủi ro về tỷ giá do giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá ngoại tệ khi các khoản vay, doanh thu và chi phí của Công ty được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ khác với đồng Việt Nam.

Rủi ro về lãi suất

Công ty chịu rủi ro về lãi suất do giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường khi Công ty có phát sinh các khoản tiền gửi có hoặc không có kỳ hạn, các khoản vay và nợ chịu lãi suất thả nổi. Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được các lãi suất có lợi cho mục đích của Công ty.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong một công cụ tài chính hoặc hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty. Công ty có các rủi ro tín dụng từ hoạt động sản xuất kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (bao gồm tiền gửi ngân hàng, cho vay và các công cụ tài chính khác).

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Tổng
	VND	VND	VND	VND
Số cuối năm				
Tiền và các khoản tương đương tiền	20.035.001.647	-	-	20.035.001.647
Phải thu khách hàng, phải thu khác	6.458.382.414	58.400.000	-	6.516.782.414
Đầu tư ngắn hạn	200.000.000	-	-	200.000.000
Cộng	26.693.384.061	58.400.000	-	26.751.784.061

31. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Số đầu năm

Tiền và các khoản tương đương tiền	2.669.700.282	-	-	2.669.700.282
Phải thu khách hàng, phải thu khác	2.513.163.495	58.400.000	-	2.571.563.495
Các khoản cho vay	2.000.000.000	-	-	2.000.000.000
Đầu tư ngắn hạn	5.297.034			5.297.034
Cộng	7.188.160.811	58.400.000	-	7.246.560.811

Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện các nghĩa vụ tài chính do thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn khác nhau.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng (trên cơ sở dòng tiền của các khoản gốc) như sau:

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Tổng
	VND	VND	VND	VND
Số cuối năm				
Phải trả người bán, phải trả khác	363.823.518	-	-	363.823.518
Chi phí phải trả	351.957.700	-	-	351.957.700
Cộng	715.781.218	-	-	715.781.218
Số đầu năm				
Phải trả người bán, phải trả khác	337.575.688	-	-	337.575.688
Chi phí phải trả	512.728.095	-	-	512.728.095
Cộng	850.303.783	-	-	850.303.783

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là có thể kiểm soát được. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

32. NHỮNG SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KHÓA SỔ

Ban Tổng Giám đốc khẳng định không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày kết thúc khóa sổ đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính này

33. BÁO CÁO BỘ PHẬN**Báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý (Phân loại hoạt động trong nước và ngoài nước)**

Công ty chỉ hoạt động trong khu vực địa lý Việt Nam

Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Các bộ phận kinh doanh chính của Công ty như sau:

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Bán hàng hóa, thành phẩm	Cung cấp dịch vụ	Khác	Tổng
Doanh thu thuần ra bên ngoài	344.380.967	10.642.362.178	-	10.986.743.145
Chi phí bộ phận	106.114.234	2.668.918.510	-	2.775.032.744
Kết quả kinh doanh bộ phận	238.266.733	7.973.443.668	-	8.211.710.401
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				8.101.903.736
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				109.806.665
Doanh thu hoạt động tài chính				35.025.020
Chi phí tài chính				(1.301.375)
Thu nhập khác				229.282.798
Chi phí khác				42.699.826
Thuế TNDN hiện hành				200.772.727
Lợi nhuận sau thuế				131.943.305

34. GIAO DỊCH VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN**a. Thông tin các bên liên quan****Bên liên quan**

Ông Nguyễn Thành Tiến	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông Nguyễn Hữu Thuận	Giám đốc công ty
Ông Nguyễn Văn Thọ	Thành viên HĐQT
Ông Trần Quang Thịnh	Thành viên HĐQT
Ông Phạm Đăng Hoàng Huy	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Văn Đức	Thành viên HĐQT
Bà Hoàng Thị Việt	Trưởng Ban kiểm soát
Bà Hà Diệu Ngọc	Kế toán trưởng
Ông Đặng Trọng Khang	Cổ đông lớn
Công ty TNHH Trường Đào tạo kinh doanh & Đầu tư thực tế NIK	Bà Vũ Thị Hiền Nhung - Vợ của Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện pháp luật

b. Giao dịch với bên liên quan

	<u>Năm nay</u> VND	<u>Năm trước</u> VND
Ông Nguyễn Thành Tiến		
Tạm ứng	5.800.000.320	29.200.000.000
Hoàn tạm ứng	6.007.724.000	28.992.276.320
Chi phí giảng viên	85.545.700	-
Ông Nguyễn Hữu Thuận		
Tạm ứng	832.070.781	26.511.305.264
Hoàn tạm ứng	1.545.651.396	29.428.967.149
Ông Nguyễn Văn Đức		
Tạm ứng	204.900.000	8.046.401.500
Hoàn ứng	204.900.000	8.046.401.500
Ông Đặng Trọng Khang		
Chi phí bản quyền bài giảng	227.612.000	1.952.190.000
Thanh toán chi phí bản quyền bài giảng	483.664.400	1.960.045.905
Công ty TNHH Trường Đào tạo kinh doanh & Đầu tư thực tế		
Mua sách	56.628.574	264.244.912
Chi phí dịch vụ quản lý vận hành	423.894.748	2.521.048.886
Thanh toán tiền hàng	423.864.402	3.115.320.414

- Thu nhập HĐQT, ban điều hành phải trả trong năm 2023 như sau:

	<u>Tiền lương</u>	<u>Phụ cấp HĐQT, BKS</u>
Ông Nguyễn Thành Tiến - Chủ tịch Hội đồng quản trị	49.918.500	6.000.000
Ông Nguyễn Hữu Thuận - Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	268.642.586	4.800.000
Ông Nguyễn Văn Đức - Thành viên Hội đồng quản trị	166.556.250	3.600.000
Ông Nguyễn Văn Thọ - Thư ký Chủ tịch Hội đồng quản trị	167.180.831	3.600.000
Bà Nguyễn Thu Hà - Phó Giám đốc	181.318.317	-
Bà Hà Diệu Ngọc - Kế toán trưởng	178.781.814	-
Tổng	1.012.398.298	18.000.000

- Số dư với các bên liên quan

Số dư công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên chủ chốt được trình bày tại các thuyết minh số 7, 14, 16, 17.

Ngoài các thuyết minh với các bên liên quan đã thuyết minh ở các phần trên, Ban Tổng Giám đốc cam kết không phát sinh giao dịch với các bên liên quan khác.

35. KHẢ NĂNG HOẠT ĐỘNG LIÊN TỤC

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 được lập dựa trên giả thiết công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang hoạt động kinh doanh liên tục.

36. SỐ LIỆU SO SÁNH

Số liệu so sánh là số liệu của Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 đã được Công ty TNHH Kiểm toán TTP kiểm toán.

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2024

Người lập biểu



Hà Diệu Ngọc

Kế toán trưởng



Hà Diệu Ngọc



Nguyễn Hữu Thuận



Số: 31/2024/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang;
- Căn cứ Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, phương hướng hoạt động năm 2024.

Tài liệu kèm theo: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, phương hướng hoạt động năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như K/gửi.
- HĐQT, BKS (để biết).
- Ban điều hành (để biết).
- Lưu TK.



Nguyễn Thành Tiên

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch chi trả năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển công nghệ Văn Lang

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020; Luật Chứng khoán năm 2019 và những văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP đầu tư và phát triển công nghệ Văn Lang (VLA);
- Căn cứ Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang,

1. Quyết toán chi trả Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2023

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 02/2023-DHĐCĐVLA ngày 20 tháng 02 năm 2023. Công ty đã thực hiện chi trả trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2023 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số người	Số tiền (VND/người/tháng)	Cả năm (12 tháng)
1	Hội đồng quản trị	05		
	- Chủ tịch HĐQT	01	500.000	6.000.000
	- Phó chủ tịch HĐQT	01	400.000	4.800.000
	- Ủy viên HĐQT	03	300.000	10.800.000
2	Ban kiểm soát	03		
	- Trưởng ban KS	01	400.000	4.800.000
	- Kiểm soát viên	02	300.000	7.200.000
3	Thư ký HĐQT	01	300.000	3.600.000
	Tổng cộng	09		37.200.000

2. Kế hoạch trả thù lao năm 2024

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, Hội đồng quản trị xin trình dự kiến mức thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT của công ty với mức như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số người	Số tiền (VND/người/tháng)	Cả năm (12 tháng)
1	Hội đồng quản trị	05		
	- Chủ tịch HĐQT	01	500.000	6.000.000
	- Phó chủ tịch HĐQT	01	400.000	4.800.000
	- Ủy viên HĐQT	03	300.000	10.800.000
2	Ban kiểm soát	03		
	- Trưởng ban KS	01	400.00	4.800.000
	- Kiểm soát viên	02	300.000	7.200.000
3	Thư ký HĐQT	01	300.000	3.600.000
	Tổng cộng	09		37.200.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua để thực hiện!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Thành Tiến

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang;
- Căn cứ Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024,

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

Tài liệu kèm theo: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi.
- HĐQT (để biết).
- Ban điều hành (để biết)
- Lưu: BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

HOÀNG THỊ VIỆT

TỜ TRÌNH

**V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024
và kiểm toán Báo cáo tiến độ sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt phát hành thêm
cổ phiếu ra công chúng**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và
Phát triển Công nghệ Văn Lang**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ các Nghị định, Thông tư hướng dẫn có liên quan;
- Căn cứ vào Danh sách Công ty Kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về việc lựa chọn công ty kiểm toán kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2024 và kiểm toán Báo cáo tiến độ sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng của Công ty.

Ban kiểm soát đề xuất (01) trong (05) công ty kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Việt Nam chấp nhận Kiểm toán Báo cáo tài chính các công ty đại chúng và công ty niêm yết năm 2024 sau đây:

- Công ty TNHH Kiểm toán AASC
Địa chỉ: Số 1, Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
- Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt
Địa chỉ: Tầng 2, tòa Platinum Residences, số 6 Nguyễn công Hoan, Phường ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành Phố Hà Nội.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C – Chi nhánh tại Hà Nội
Địa chỉ: 40 Giảng Võ, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội
- Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam
Địa chỉ: Tầng 8 tòa nhà SUDICO, đường Mễ Trì, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO.
Địa chỉ: Số 02, Ngõ 308 Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn (01) trong (05) Công ty trên đây để kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2024 và kiểm toán Báo cáo tiến độ sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: HĐQT, HC, Website

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Hoàng Thị Việt

TỜ TRÌNH

V/v: Thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu.

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 04/2022/NQ-ĐHĐCĐBTVLA ngày 14/09/2022;
- Tờ trình số 112/2022/TTr-HDQT ngày 15/08/2022 của Hội đồng quản trị Công ty.
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng số 261/GCN-UBCK ngày 09/08/2023 của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.
- Căn cứ Quyết định gia hạn số 899/QĐ-UBCK ngày 16/10/2023 của Ủy Ban Chứng khoán về việc chấp thuận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công Nghệ Văn Lang
- Căn cứ Báo cáo số 118/BC-VLA kết quả đợt chào bán cho UBCK ngày 29 tháng 12 năm 2023.
- Căn cứ Nghị quyết số 137/2023/NQ-HDQTVLA ngày 29/12/2023 về việc thay đổi phương án sử dụng tiền thu được do phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

1. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung thay đổi phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng như sau:

1.1 Phương án sử dụng vốn trước khi phát hành cổ phiếu:

Toàn bộ số vốn điều lệ tăng thêm sẽ được sử dụng cho mục đích thành lập chi nhánh Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang tại Thành phố Hồ Chí Minh theo Đề án thành lập chi nhánh đã được ĐHĐCĐ Công ty thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐBT số 04/2022/NQ-ĐHĐCĐBTVLA ngày 14/09/2022. Trong đó, số vốn huy động được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng hoàn toàn cho việc thành lập chi nhánh theo nội dung Đề án, cụ thể:



STT	Nội dung chi cho hoạt động Chi nhánh	Số tiền dự kiến (đồng)	Thời gian thực hiện
1	Chi phí nhân công	3.062.400.000	Quý IV/2022 –Quý I/2023
2	Chi phí quảng cáo maketing	10.800.000.000	Quý IV/2022 –Quý I/2023
3	Chi phí cơ sở vật chất và chi phí khác	6.117.580.000	Quý IV/2022 –Quý I/2023
	Tổng cộng	19.979.980.000	

Thực hiện phương án chào bán đã được thông qua, Hội đồng quản trị Công ty đã nộp Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng lên Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Ngày 08/09/2023 Công ty đã được UBCK cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng số 261/GCN-UBCK ngày 08/09/2023 của Ủy Ban Chứng khoán.

- Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán: 1.997.998 cổ phần
- Mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số tiền dự kiến thu được 19.979.980.000 đồng
- Kết quả của đợt phát hành như sau:
 - + Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 1.997.998 Cổ phần
 - + Tổng số tiền thu được: 19.979.980.000 đồng

1.2 Phương án sử dụng vốn sau khi thay đổi:

a, Báo cáo về việc thay đổi Phương án sử dụng vốn giá trị nhỏ hơn 50% số tiền thu được từ đợt phát hành theo Nghị quyết số 137/2023/NQ-HĐQT VLA ngày 29/12/2023 của Hội đồng quản trị đã được đại hội đồng cổ đông ủy quyền tại Nghị quyết số 04/2022/NQ-ĐHCCCĐBT VLA ngày 14/09/2022 theo nội dung Tờ trình số 112/2022/TTr-HĐQT ngày 15 /08/2022, cụ thể như sau:

STT	Nội dung chi cho hoạt động Đào tạo	Số tiền dự kiến (đồng)	Thời gian thực hiện dự kiến
1	Chi phí nhân công	1.000.000.000	Kể từ thời điểm Nghị quyết HĐQT thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn đến khi sử dụng hết số tiền theo hạn mức được chi.
2	Chi phí quảng cáo maketing	6.500.000.000	
3	Chi phí tổ chức lớp học, hội nghị	1.000.000.000	
4	Chi phí tài liệu, in ấn tiếp khách giao dịch và chi phí khác liên quan	1.300.000.000	
	Tổng cộng	9.800.000.000	

Việc giải ngân vốn sau khi có Nghị quyết của HĐQT tại thời điểm 31/12/2023 là: không đồng

b, Trình Đại hội đồng cổ đông Phương án sử dụng vốn giá trị trên 50% còn lại của số tiền thu được từ đợt phát hành, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông cho phép tiếp tục bổ sung vốn lưu động, cụ thể:

STT	Nội dung	Số tiền dự kiến (đồng)	Thời gian thực hiện
1	Chi phí nhân công	1.200.000.000	Kể từ thời điểm được Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi Phương án sử dụng vốn đến khi hết số tiền thu được.
	Chi phí quảng cáo marketing	5.500.000.000	
	Chi phí tổ chức lớp học, hội nghị	1.000.000.000	
	Chi phí tài liệu, in ấn tiếp khách giao dịch và chi phí khác liên quan	2.479.000.000	
	Tổng cộng	10.179.980.000	

1.3 Căn cứ và Lý do thay đổi đổi phương án sử dụng vốn:

Căn cứ thay đổi:

- Căn cứ khoản 2 Điều 9 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán;
- Tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 04/2022/NQ-ĐHĐCĐBTVLA ngày 14/09/2022 đã thông qua Tờ trình số 112 /2022/TTr-HĐQTVLA ngày 15/08/2022 về việc phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ. Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền thay đổi phương án sử dụng phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo đúng qui định của Pháp luật.
- Nghị quyết số 137/2023/NQ-HĐQTVLA ngày 29/12/2023 về việc thay đổi phương án sử dụng tiền thu được do phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Lý do thay đổi:

Do ảnh hưởng kéo dài của dịch covid và tình hình kinh tế, chính trị thế giới đã tác động mạnh mẽ đến tăng trưởng kinh tế, phát triển sản xuất kinh doanh của nước ta, đặc biệt là lĩnh vực Bất động sản.

Trong năm 2023 công ty cũng đã tăng cường mở các lớp học trên địa bàn Hà Nội, Hồ Chí Minh, Phú Quốc và một số tỉnh thành khác. Tuy nhiên số lượng người học giảm nhiều so với năm 2022 dẫn đến doanh thu trong năm 2023 cũng sụt giảm, đặc biệt là thị trường tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía nam.



Trước diễn biến về tình hình kinh tế trong nước năm 2023 ảnh hưởng trực tiếp đến công tác đào tạo của Công ty VLA dẫn đến vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh trong năm 2023 cũng như các năm sau của Công ty bị thiếu. Từ việc thiếu vốn hoạt động kinh doanh Công ty cũng sẽ không có cơ hội nghiên cứu mở rộng thị trường kinh doanh, mở rộng lĩnh vực ngành nghề kinh doanh trong các năm tiếp theo.

Mặt khác do thời gian làm thủ tục hồ sơ tăng vốn không đảm bảo kế hoạch về thời gian như dự kiến.

Trước tình hình thực tế đã nêu ở trên. Hội đồng quản trị xét thấy việc thành lập Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh sau khi đã phát hành vốn thành công là không hiệu quả. Do vậy, Hội đồng quản trị thống nhất thay đổi phương án sử dụng vốn, phần vốn thay đổi giá trị trên 50% tương ứng 10.179.980.000 đồng của số tiền còn lại thu được từ đợt phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động kinh doanh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định chi tiết việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán đảm bảo đúng mục đích bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Thực hiện các thủ tục Báo cáo thay đổi Phương án sử dụng vốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với các cơ quan chức năng có thẩm quyền và thực hiện công bố thông tin theo qui định của Pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP HĐQT,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thành Tiến

Số: 36/2024/TTr-HDQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền Đại hội đồng Cổ đông

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang.

Thực hiện chủ trương mở rộng kinh doanh đa ngành nghề, đa lĩnh vực phù hợp với xu thế phát triển của thời đại. Nhằm đảm bảo công tác điều hành hoạt động kinh doanh, quản trị doanh nghiệp của Công ty kịp thời, hiệu quả trong thời gian giữa hai kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, nay Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyền quyết định và triển khai một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông theo qui định của Pháp luật và Điều lệ công ty như sau:

1. Quyết định đầu tư, hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% (Ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty tính tại thời điểm quyết định đầu tư hoặc bán tài sản.

2. Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc), người quản lý khác không phải cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này.

3. Chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với người có liên quan sau đây:

+ Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần của Công ty và những người liên có liên quan của họ.

+ Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc), người quản lý khác thuộc quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị và người có liên quan của họ;

+ Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

3. Quyết định thành lập Công ty con, công ty liên kết

4. Quyết định Phương án góp vốn, mua cổ phần để đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết và đầu tư dài hạn khác của các doanh nghiệp có tiềm năng trong tất cả các lĩnh vực, doanh nghiệp khởi nghiệp....

- ✓ 5. Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh, tăng vốn điều lệ theo quy định của pháp luật và thực hiện thủ tục thay đổi nội dung hoạt động trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp với ngành nghề kinh doanh và vốn điều lệ được bổ sung.
- ✓ 6. Quyết định việc phát hành trái phiếu chuyển đổi; phương án thay đổi vốn điều lệ và phương án chào bán cổ phiếu.
- ✓ 7. Sửa đổi điều lệ, đăng ký vốn điều lệ và sửa đổi bổ sung vốn điều lệ trong Điều lệ công ty sau khi tăng vốn thành công.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận

- Như k/gửi.
- HĐQT, BKS.
- Ban điều hành (T/h)
- Lưu TK.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Thành Tiên

Số: 37/2024/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: **Bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty, quy chế nội bộ về quản trị của công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và những văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ yêu cầu về hoạt động kinh doanh và công tác điều hành quản lý của Công ty trong năm 2024 và các năm sau.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang (VLA) thông qua việc bổ sung, sửa đổi nội dung một số điều của Điều lệ của Công ty như sau:


Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty như sau:

Điều lệ hiện tại	Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<p>Điều 38. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có thể được tổ chức theo hình thức họp trực tiếp hoặc họp trực tuyến hoặc họp trực tiếp kết hợp với trực tuyến. Căn cứ vào điều kiện cụ thể, Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn hình thức cho phù hợp.</p> <p>2. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p>	<p>Điều 38. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có thể được tổ chức theo hình thức họp trực tiếp hoặc họp trực tuyến hoặc họp trực tiếp kết hợp với trực tuyến. Căn cứ vào điều kiện cụ thể, Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn hình thức cho phù hợp.</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p>	Điều 147 Luật Doanh nghiệp 2020	



<p>a) Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty;</p> <p>b) Định hướng phát triển công ty;</p> <p>c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p> <p>đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p> <p>e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>g) Tổ chức lại, giải thể công ty.</p> <p>3. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p>			
<p>Điều 40. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 38 của Điều lệ này;</p> <p>...</p>	<p>Điều 40. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty đối với các vấn đề quy định tại Khoản 2 Điều 28 của Điều lệ.</p> <p>...</p>	<p>Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	

Điều 2. Sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty như sau:

Quy chế nội bộ về quản trị hiện tại	Quy chế nội bộ về quản trị sau khi sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<p>Điều 19. Các trường hợp được lấy ý kiến bằng văn bản</p> <p>1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây không được lấy ý kiến bằng văn bản mà phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (bao gồm: họp trực tiếp; họp trực tuyến; họp trực tiếp kết hợp với họp trực tuyến):</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty;</p> <p>b) Định hướng phát triển công ty;</p> <p>e) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>đ) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p> <p>đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p> <p>e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>g) Tổ chức lại, giải thể công ty.</p> <p>...</p>	<p>Điều 19. Các trường hợp được lấy ý kiến bằng văn bản</p> <p>Đại hội đồng cổ đông có thể thông qua Nghị quyết về các vấn đề quy định tại Khoản 2 Điều 3 của Quy chế này bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản</p>	<p>Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020</p>	
<p>Điều 20. Trình tự, thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua</p>	<p>Điều 20. Trình tự, thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết</p>		

<p>ngợi quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty, trừ trường hợp không được lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo quy định tại điều 19 của Quy chế này;</p>	<p>của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty đối với các vấn đề quy định tại Khoản 2 Điều 3 của Quy chế này.</p>		
---	--	--	--

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua để thực hiện!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thành Tiên

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc: Xin chủ trương Hợp tác đầu tư kinh doanh Dự án 16 ha tại tỉnh Hòa Bình.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang.

Căn cứ Đơn đề nghị Hợp tác đầu tư kinh doanh của Ông Trần Văn Thăng ngày 10/01/2024.

Căn cứ Tờ trình số 21/2024/TTr-BGDVLA ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Ban Giám đốc trình Hội đồng Quản trị xem xét phương án đầu tư hợp tác kinh doanh: Dự án 16 ha Hòa Bình.

Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 23/2024/NQ-HĐQT ngày 24 tháng 01 năm 2024 về việc Xin chủ trương Hợp tác đầu tư góp vốn kinh doanh Dự án 16 ha Hòa Bình.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua về việc Xin chủ trương Hợp tác đầu tư góp vốn kinh doanh Dự án 16 ha Hòa Bình, theo nội dung Tờ trình số 21/2024/TTr-BGD ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Ban Giám đốc Công ty VLA.

Chi tiết hồ sơ kèm theo tờ trình:

- Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 23/2024/NQ-HĐQTVLA ngày 24 tháng 01 năm 2024 .
- Tờ trình của Ban Giám đốc trình Hội đồng Quản trị xem xét phương án đầu tư hợp tác kinh doanh số 21/2024/TTr-BGDVLA ngày 22 tháng 01 năm 2024.

Kính trình Đại Hội đồng Cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính gửi.
- HĐQT, BKS (để biết).
- Ban điều hành (để biết)
- Lưu: TK

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VLA

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Tiến

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VĂN LANG

(V/v: Chấp thuận chủ trương Hợp tác đầu tư góp vốn kinh doanh

Dự án 16 ha Hòa Bình và trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung và hướng dẫn thi hành;

- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang;

- Căn cứ Nghị Quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2023 số 02/2023/NQ-ĐHĐCDVLA ngày 21/03/2023, và các Biên bản họp thống nhất nội dung, các tờ trình chi tiết kèm theo

- Căn cứ Tờ trình số 21/2024/TTr-BGĐVLA ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Ban Giám đốc trình Hội đồng Quản trị xem xét phương án đầu tư hợp tác kinh doanh: Dự án 16 ha Hòa Bình.

- Căn cứ Biên bản họp Hội Đồng Quản trị số 22/2024/BB-HĐQTVLA ngày 24 tháng 01 năm 2024

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các nội dung tại đề xuất của Ban Giám đốc VLA như tờ trình số 21/2024/TTr-BGĐVLA ngày 22 tháng 01 năm 2024 về việc xem xét phương án đầu tư hợp tác kinh doanh dự án 16ha Hòa Bình.

Điều 2. Thông qua chủ trương như đề xuất, và chấp thuận trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét phê duyệt chủ trương hợp tác triển khai dự án như các nội dung tại tờ trình số 21/2024/TTr-BGĐVLA ngày 22 tháng 01 năm 2024.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng Quản trị thống nhất đồng ý các nội dung nêu tại tờ trình, đồng thời Chủ tịch Hội Đồng Quản trị đại diện ký các văn bản trình Đại hội đồng Cổ đông theo chế độ phân cấp phân quyền như điều lệ hoạt động Công ty và theo nội dung ủy quyền nêu tại **Điều 4 – Quyết định này**

Điều 4. Thời hạn Ủy Quyền từ ngày hiệu lực của Quyết định này cho đến khi hoàn tất hồ sơ có Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và/hoặc có phương án sửa đổi/bổ sung mới.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

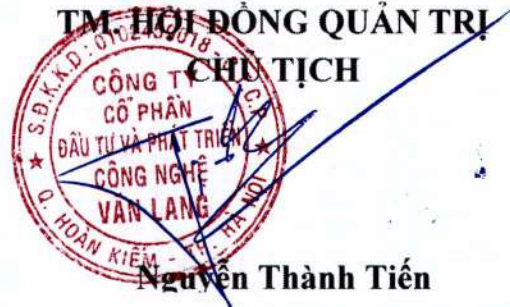
Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, các Phòng Ban trong Công ty, các Tổ chức và Cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Tiến

Số: 21/2024/TTr-BGDVLA

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2024

TỜ TRÌNH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về việc: Đề xuất chủ trương Hợp tác Đầu tư kinh doanh,
Dự án 16 ha tại Xã Phú Cường – Huyện Tân Lạc – Tỉnh Hòa Bình
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VĂN LANG

Căn cứ đơn đề nghị mời hợp tác đầu tư của Ông Trần Văn Thăng ngày 10 tháng 01 năm 2024 gửi VLA kèm theo

Căn cứ vào khảo sát sơ bộ và tìm hiểu nhu cầu phát triển kinh doanh dự án nói chung, và mô hình dự án khu du lịch sinh thái kết hợp nghỉ dưỡng trên địa bàn Tỉnh Hòa Bình và các vùng lân cận tại địa phương, Ban Giám đốc cùng các Phòng Ban VLA kính trình Hội đồng Quản trị xem xét:

1. Mô tả các tài sản sở hữu đề xuất hợp tác:

Chi tiết các tài sản kèm theo đơn đề nghị mời hợp tác đầu tư của Ông Thăng:

STT	SỐ THỬA	DIỆN TÍCH	TÍNH SỞ HỮU
1	Thửa 1	14.414,9 m ²	Sử dụng đến 10/11/2048
2	Thửa 2	30.303,9 m ²	Sử dụng đến 10/11/2048
3	Thửa 3	30.710,7 m ²	Sử dụng đến 10/11/2048
4	Thửa 4	19.474,9 m ²	Sử dụng đến 10/11/2048
5	Thửa 5	14.217,6 m ²	Sử dụng đến 10/11/2048
6	Thửa 6	7.832,5 m ²	Sử dụng đến 10/11/2048
7	Thửa 7	9.000,0 m ²	Sử dụng đến 10/11/2048
8	Thửa 8	33.000,0 m ²	Sử dụng đến 10/11/2048
	Tổng	158.954,5 m²	

- Qua trao đổi, VLA được biết Ông Thăng mong muốn tiến hành các thủ tục chuyển đổi mục đích kinh doanh theo luật định

Sau khi tiếp nhận thông tin về các tài sản, Ban Giám đốc VLA đã tham khảo thông tin trên thị trường bất động sản quanh khu vực, và tổng hợp lại các tài sản thời điểm gần nhất như sau:

Bán Cho thuê Q Đường Láng Loại nhà đất Bán đất Đặt lại

Khu vực & Dự án Phú Cường, Tân Lạc, ... Mức giá Tất cả Diện tích Tất cả Filter thêm

Bán / Hòa Bình / Tân Lạc / Bán đất tại xã Phú Cường


Mua bán đất tại Xã Phú Cường, Huyện Tân Lạc


Truy cập miễn phí thông tin độc quyền về giá của Xã Phú Cường, Tân Lạc

Xem lịch sử giá


Hiện có 20 bất động sản.


Thông thường


- 


Lô đất view cảnh đồng tuyệt đẹp tại xã Phú Cường, Tân Lạc diện tích 7800m2, LH: 0971 274 ***
1,4 tỷ · 7.800 m² · 179,49 nghìn/m²
Phú Cường, Tân Lạc
Đăng hôm nay
- 


Chủ nhà cần tiền bán gấp 1700m2 đất thổ cư tám tuổi giá siêu rẻ chỉ 850tr tại Ba Khan Mai Châu HB
850 triệu · 1.700 m² · 500 nghìn/m²
Phú Cường, Tân Lạc
Đăng hôm qua
- 11/2/23, 8:32 PM



Mua Bán Đất Xã Phú Cường, Huyện Tân Lạc Giá Rẻ T11/2023
Chủ nhà cần bán 1500m2 - 200m2 TC chỉ có 350 tr đất nghỉ dưỡng view ruộng bậc thang tại Tân Lạc
350 triệu · 1.500 m² · 233,33 nghìn/m²
Phú Cường, Tân Lạc
Đăng 2 ngày trước
- 

Cần bán 02 thửa đất tại: Lâm Lưu, xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình
600 triệu · 98 m² · 6,12 tr/m²
Phú Cường, Tân Lạc
Đăng 3 ngày trước
- 

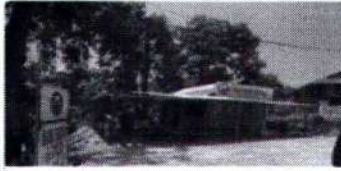
Chủ nhà bán đất dự án khu dân cư D2D Lộc An - Long Thành
6 tỷ · 237,4 m² · 25,27 tr/m²
Long Thành, Đồng Nai
Đăng 24/07/2023
- 

Chủ nhà bán đất số đo rẻ nhất Tân Lạc Hòa Bình giá chỉ 800tr 0987 248 ***
800 triệu · 3.200 m² · 250 nghìn/m²
Phú Cường, Tân Lạc
Đăng 1 tuần trước
- 

Lô toàn cảnh view cảnh đồng lúa vàng xanh
250 triệu · 650 m² · 384,62 nghìn/m²
Phú Cường, Tân Lạc
Đăng 3 tuần trước

11/2/23, 8:32 PM

Mua Bán Đất Xã Phú Cường, Huyện Tân Lạc Già Rẻ T11/2023

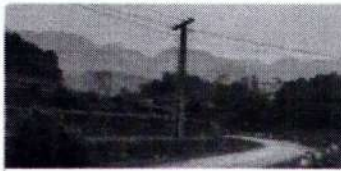


Gia đình cần bán mảnh đất 40m một đường kinh doanh chỉ có 4xx tr, đường đi KDL ngôi hoa, thóc bờ

490 triệu · 1.000 m² · 490 nghìn/m²

📍 Phú Cường, Tân Lạc

Đăng 2 tuần trước



Chủ nhà cần bán gấp lô đất view thung lũng, hồ Hoà Bình 1600m2 chỉ có 3xxtr

370 triệu · 1.600 m² · 231,25 nghìn/m²

📍 Phú Cường, Tân Lạc

Đăng 2 tuần trước



Siêu phẩm tuyệt đẹp Tân Lạc, Hòa Bình view cánh đồng diện tích 4000m2, giá bao rẻ, LH: 0981 122 ***

850 triệu · 4.000 m² · 212,5 nghìn/m²

📍 Phú Cường, Tân Lạc

Đăng 2 tuần trước



Bán đất tổng DT: 1151,2m2 có 150m2 TC

410 triệu · 1.151,2 m² · 356,15 nghìn/m²

📍 Phú Cường, Tân Lạc

Đăng 2 tuần trước



11/2/23, 8:32 PM

Mua Bán Đất Xã Phú Cường, Huyện Tân Lạc Già Rẻ T11/2023



Phú Cường một mơ ước cuộc sống giàu sang phú quý nhưng không mất đi sự bình yên trong tâm hồn

1,2 tỷ · 6.000 m² · 200 nghìn/m²

📍 Phú Cường, Tân Lạc

Đăng 02/10/2023



Chính chủ cần bán gấp lô đất 213m2

150 triệu · 213 m² · 704,22 nghìn/m²

📍 Phú Cường, Tân Lạc

Đăng 26/09/2023



Cần tiền chuyển nhượng gấp mảnh đất có suối lớn cực hiếm view đẹp làm home stay

1,45 tỷ · 2.154 m² · 673,17 nghìn/m²

📍 Phú Cường, Tân Lạc

Đăng 18/09/2023



Đất đẹp già rẻ Tân Lạc đầy chú dêu cơ hội sở hữu BDS 3500m2 chỉ cách QL6 khoảng 4km

1,8 tỷ · 3.500 m² · 514,29 nghìn/m²

📍 Phú Cường, Tân Lạc

Đăng 14/09/2023



Không có hình ảnh

Lô đất như một bán đảo ôm trọn quả núi

1,3 tỷ · 12.000 m² · 108,33 nghìn/m²

📍 Phú Cường, Tân Lạc

Đăng 29/08/2023



11/2/23, 8:32 PM

Mua Bán Đất Xã Phú Cường, Huyện Tân Lạc Hòa Rê T11/2023



4

Bán đất chính chủ diện tích 2000m2

Giá thỏa thuận · 2.000 m²

Phú Cường, Tân Lạc

Đăng 25/08/2023



3

Em mình cần bán hai lô đất một đường QL6

Giá thỏa thuận · 575 m²

Phú Cường, Tân Lạc

Đăng 24/08/2023



4

Đất siêu bám suối tại Phú Cường Tân Lạc giá chỉ hơn tỷ chút sở hữu ngay lô đất bám suối có 102

Giá thỏa thuận · 4.300 m²

Phú Cường, Tân Lạc

Đăng 21/08/2023



Không có hình ảnh

Đất nghỉ dưỡng làm khu vui chơi đầu tư sinh lời

550 triệu · 800 m² · 687,5 nghìn/m²

Phú Cường, Tân Lạc

Đăng 21/08/2023



4

Đất làm nghỉ dưỡng hoặc đầu tư sinh lời cao

350 triệu · 1.056 m² · 331,44 nghìn/m²

Phú Cường, Tân Lạc

Đăng 18/08/2023



<https://batdongsan.com.vn/ban-dat-xa-phu-cuong-5>

5/10

Nhận xét:

- Như nguồn thông tin tiếp cận, khung giá đất đang giao dịch nằm trong khoảng thấp nhất hơn 100.000 VNĐ/m² đến cao nhất hơn 6.000.000 VNĐ/m²
- Giá phụ thuộc vào hình thức sở hữu do Nhà nước quy định/nguồn gốc sử dụng đất lâu dài hay hữu hạn

- Có nhiều vị trí khác nhau theo các mốc vị trí quy định hệ số sử dụng đất nên hình thành các mức giá, khoảng cách giá khá chênh lệch
- Diện tích các lô đất càng lớn thì giá trị bình quân mỗi m² giao dịch sẽ thấp hơn các lô nhỏ
- Đất là vùng đồi núi hỗn hợp, nên giá tham chiếu thị trường sẽ không cụ thể và có khung so sánh như đất ở đô thị, đất trung tâm, hay đất ở các thành phố lớn
- Mức giá giao dịch phổ biến từ trên 300.000 VNĐ/m² đến 700.000 VNĐ/m² mức độ đăng bán phổ biến hơn, các vị trí đất/sổ dưới 200.000 VNĐ/m² ít có thông tin giao dịch
- Với sổ của Ông Thăng đang sở hữu, nguồn gốc đất rừng sản xuất thời hạn đến năm 2048, hiện Ông Thăng đang tiến hành các thủ tục chuyển đổi mục đích kinh doanh, do vậy VLA chỉ tính giá trị lô đất ở khung giao dịch gần thấp nhất là 200.000 VNĐ/m².
 - + Phần diện tích đang sở hữu gần 16 héc-ta (tổng diện tích 08 sổ là 158.954,5 m² – *bằng chữ: Một trăm năm mươi tám ngàn chín trăm năm mươi tư mét vuông lẻ 5 đơn vị*)
 - + Nếu tính với giá 200.000 VNĐ/m² thì tổng giá trị toàn bộ 08 sổ này là 31.790.900.000 VNĐ (*bằng chữ: ba mươi một tỷ bảy trăm chín mươi triệu chín trăm ngàn đồng chẵn*)



2. Đề xuất xem xét đề nghị hợp tác:

Nhận xét: Sau ngày mời tham gia cùng hợp tác chuyển đổi và triển khai dự án theo thư mời hợp tác ngày 10/01/2024. Ngày 18/01/2024, Quốc Hội nước CHXHCNVN đã thông qua Luật Đất đai 2024 sửa đổi, bổ sung có hiệu lực từ ngày 01/01/2025, tuy nhiên có một số điều hiệu lực sớm từ ngày 01/04/2024, thông qua các văn bản nghị định hướng dẫn từ Chính Phủ, các cơ quan Ngành Bộ và liên bộ cùng ban hành như Bộ Tài Nguyên Môi Trường Bộ Xây Dựng, Bộ Tài chính để áp dụng liên quan đến chuyển đổi đất, đền bù, di dời dân, và nghĩa vụ phải nộp đối với Ngân sách Nhà nước đối với các tổ chức/cá nhân khi tham gia thực hiện dự án

Đối với Luật đất đai có thời hiệu đang áp dụng là Luật Đất đai năm 2013, Luật sửa đổi bổ sung năm 2024 có một số điểm trọng tâm:

Luật Đất đai năm 2024 có nhiều điểm mới quan trọng, tác động trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp và thị trường bất động sản, nhà đất Việt Nam trong thời gian tới, trong đó có 8 nội dung cơ bản như sau:

Thứ nhất, Luật Đất đai 2024 cho phép mở rộng "hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân không quá 15 lần hạn mức giao đất nông nghiệp của cá nhân đối với mỗi loại đất" (Điều 177) và các quy định về "tập trung đất nông nghiệp", "tích tụ đất nông nghiệp" (Điều 177, Điều 192) tạo điều kiện để nông nghiệp phát triển nhanh, bền vững, hiệu quả, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia, quy mô sản xuất hàng hoá nông sản ngày càng lớn nhằm thực hiện mục tiêu đến năm 2030 phát triển 1 triệu héc-ta đất chuyên canh lúa chất lượng cao.

Luật tạo điều kiện sử dụng đất nông nghiệp hiệu quả hơn để cho ngành nông nghiệp ngày càng phát triển, sẽ tác động tích cực đến cả nền kinh tế và thị trường bất động sản trong quá trình đô thị hóa và phát triển các khu dân cư nông thôn, làm tăng nhu cầu tạo

lập nhà ở của người dân, nhất là các nông dân tỷ phú.

Thứ hai, quy định cụ thể 31 trường hợp Nhà nước "thu hồi đất để phát triển KT-XH vì lợi ích quốc gia, công cộng" (Điều 79) và quy định tính công khai, minh bạch, dễ giám sát và khắc phục được tình trạng có một số trường hợp địa phương thu hồi đất tràn lan như đã xảy ra trước đây (Điều 79). Đồng thời, Chương VII đã quy định chặt chẽ về công tác "bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất" để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người có đất bị thu hồi.

Đặc biệt, đã xác định các nguyên tắc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, trong đó có nguyên tắc "khu tái định cư phải hoàn thiện các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ ..." và "việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và việc bố trí tái định cư phải được hoàn thành trước khi có quyết định thu hồi đất" (Điều 91).

Thứ ba, đã bỏ "khung giá đất" và quy định "bảng giá đất" (Điều 159). Theo đó, "bảng giá đất" được xây dựng hằng năm và "bảng giá đất lần đầu" được công bố và áp dụng từ ngày 01/01/2026 và được điều chỉnh từ ngày 01/01 của năm tiếp theo sẽ giúp cho "bảng giá đất" tiệm cận giá đất thị trường.

Đồng thời, Luật quy định rõ 4 phương pháp định giá đất gồm "phương pháp so sánh", "phương pháp thu nhập", "phương pháp thặng dư", "phương pháp hệ số điều chỉnh giá đất" để xác định "giá đất cụ thể" (Điều 158 và Điều 160) và trong trường hợp cần thiết phải Chính phủ đề xuất và được sự đồng ý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, để đảm bảo vận hành thông suốt công tác định giá đất để phát triển KT-XH.

Bảo đảm hài hòa lợi ích của người sử dụng đất bị thu hồi, nhà đầu tư, Nhà nước

Thứ tư, đã bổ sung quy định về "phát triển, quản lý và khai thác quỹ đất", quy định "nguyên tắc phát triển, quản lý và khai thác quỹ đất". Qua đó, Tổ chức phát triển quỹ đất của Nhà nước sẽ trở thành nhà cung cấp quỹ đất lớn nhất trên "thị trường sơ cấp đất đai", phục vụ đầu tư phát triển KT-XH và thông qua việc thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất thì toàn bộ "địa tô chênh lệch" sẽ thu vào ngân sách nhà nước để phục vụ lợi ích công cộng, sẽ được sự ủng hộ, đồng thuận của người có đất bị thu hồi và xã hội.

Thứ năm, để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với quy định về "phát triển, quản lý và khai thác quỹ đất", Luật đã quy định cụ thể việc "giao đất, cho thuê đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất" (Điều 125) đối với "đất sạch" do Nhà nước tạo lập, hoặc "giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất" (Điều 126) đối với "đất chưa giải phóng mặt bằng" mà "nhà đầu tư trúng đấu thầu có trách nhiệm ứng vốn để thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền" và trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày ban hành quyết định công nhận kết quả trúng đấu thầu hoặc thời hạn khác theo hợp đồng đã ký kết với cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải thực hiện xong việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để giao đất, cho thuê đất đối với nhà đầu tư trúng đấu thầu.

Cơ chế quy định mới (Điều 126) về thực hiện "đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư" đảm bảo được hài hòa lợi ích của 3 chủ thể có liên quan là người sử dụng đất bị thu hồi, nhà đầu tư và Nhà nước. Trong điều kiện thực tiễn hiện nay, kỳ vọng các cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhất là cấp tỉnh khẩn trương thực thi hiệu quả "đấu giá quyền sử dụng đất" và "đấu thầu dự án có sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư" để lựa chọn nhà đầu tư dự án nhà ở thương mại và đáp ứng kịp thời nhu cầu nhà ở thương mại của xã hội.

Thứ sáu, quy định rất thông thoáng việc "sử dụng đất để thực hiện dự án phát triển KT-XH thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất" (Điều 127) hoặc "đang có

quyền sử dụng đất" đối với hầu hết các dự án phát triển KT-XH bao gồm cả dự án nhà ở xã hội. Do vậy, sẽ tạo điều kiện sử dụng đất rất thuận lợi để thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh như phát triển các dự án khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp công nghệ cao, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, thương mại, dịch vụ, du lịch, y tế, giáo dục, nghiên cứu khoa học, công viên, khu vui chơi giải trí...

Thứ bảy, quy định người sử dụng đất có "quyền lựa chọn hình thức trả tiền thuê đất", hoặc "trả tiền thuê đất hằng năm" hoặc "trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê" (Điều 30) và quy định về "quyền và nghĩa vụ của tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc sử dụng đất do Nhà nước cho thuê đất thu tiền hằng năm" để được tiếp cận tín dụng thuận lợi hơn.

Thứ tám, đặc biệt, Quốc hội cho phép áp dụng ngay một số quy định của Luật Đất đai 2024 như các quy định về định giá đất hoặc các quy định về sử dụng đất để thực hiện dự án lần biển để tháo gỡ các vướng mắc từ thực tiễn, nhất là việc cho phép áp dụng ngay các quy định về định giá đất sẽ tạo điều kiện cho Chính phủ xây dựng và ban hành "Nghị định quy định về giá đất" thực hiện Luật Đất đai 2024, thay vì ban hành "Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 44/2014/NĐ-CP quy định về giá đất".

Trích dẫn nguồn: Báo Chính phủ: <http://www.baochinhphu.vn>

Như vậy, việc ban hành Luật đất đai sửa đổi sung thời gian tới hội tụ đầy đủ các yếu tố ảnh hưởng, bao gồm

- Chính sách chuyển đổi, hợp tác, chuyển đổi dự án từ đất nông nghiệp, đất giao hữu hạn sử dụng sang đất được triển khai đầu tư/thực hiện dự án
- Chính sách đền bù, hỗ trợ di dời, nghĩa vụ nộp tiền Ngân sách nhà nước
- Chính sách xác định khung giá cơ sở và các phương pháp định giá làm cơ sở quyết định đầu tư, đặc biệt sẽ có thay đổi về khung giá đất bằng bảng giá đất điều chỉnh từng thời kỳ
- Các quy định văn bản liên ngành sửa đổi điều chỉnh khác sẽ được ban hành trong thời gian tới.....

Vi vậy để đảm bảo tính chủ động trong việc nghiên cứu dự án, nghiên cứu cơ hội hợp tác đầu tư, Ban Giám đốc VLA có một số nhận định:

- Kết quả khảo sát đánh giá của đội ngũ cán bộ VLA và đường hướng triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 tạo tiền đề cho năm 2025, đặc biệt lộ trình 05 năm giai đoạn 2026-2030, thì đây là 01 dự án có thể xem xét tham gia hợp tác đầu tư cùng chia sẻ lợi nhuận
- Hướng chuyển sang hợp tác đầu tư, chia sẻ lợi nhuận sau khi chuyển đổi mục đích kinh doanh cũng là một trong những hướng tốt
- Với mô hình chuyển mục đích kinh doanh các lô đất cũng phù hợp với chức năng/ngành nghề mà VLA đăng ký, đồng thời nếu khai thác thành khu nghỉ dưỡng cũng có thể kết hợp với công tác đào tạo của VLA

Đề xuất:

- Như nội dung đã trình bày trên, Ban Giám đốc VLA kính trình Hội đồng Quản trị *xem xét chấp thuận chủ trương hợp tác đầu tư kinh doanh*, và phê duyệt tờ trình bổ sung trình Đại hội Đồng cổ đông kỳ họp thường niên năm 2024 với các nội dung cụ thể:
- (1) Chấp thuận chủ trương xem xét hợp tác cùng triển khai dự án
- (2) Ủy Quyền cho Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc được chủ động tiến hành các thủ tục:
 - + Mời Công ty thẩm định giá độc lập tham gia đánh giá, thuê tư vấn thiết kế.... (nếu xét thấy cần thiết)
 - + Sử dụng nguồn vốn của Công ty bao gồm: Vốn đầu tư dài hạn, Vốn lưu động, vốn vay, và các nguồn vốn hợp pháp khác như vốn kêu gọi cổ phần, vốn phát hành tăng thêm từ nguồn vốn của VLA phát hành cổ phiếu, trái phiếu, nguồn vốn thặng dư tích lũy hàng năm để tham gia hợp tác đầu tư dự án
- Hình thức hợp tác: Ký hợp đồng hợp tác đầu tư chia sẻ lợi nhuận cuối kỳ khi có nguồn thu theo tỷ trọng vốn góp
- Mục đích ủy quyền: HĐQT và Ban Giám đốc được chủ động nghiên cứu, hợp tác, nắm bắt cơ hội, đồng thời theo sát các văn bản Luật, văn bản dưới Luật liên quan đến Luật Đất đai sửa đổi 2024 để đảm bảo tính kịp thời
- VLA và đối tác hợp tác cùng phối hợp triển khai các thủ tục tiếp theo. Các chi phí phát sinh sẽ được hạch toán vào tổng chi phí làm cơ sở phân bổ/tính toán lợi nhuận sau này.

Trên cơ sở các nội dung đề xuất trên, kính trình HĐQT xem xét, chấp thuận và trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên 2024 xem xét theo đúng thẩm quyền.

Kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Văn thư

TM.BAN GIÁM ĐỐC VLA
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Thuận



ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VĂN LANG

THẺ BIỂU QUYẾT

Mã số cổ đông:

Họ và tên cổ đông: Nguyễn Văn A

Số cổ phần sở hữu: **cổ phần**

(Thẻ này chỉ có giá trị sử dụng trong Đại hội đồng cổ đông năm 2024 theo danh sách chốt ngày 18/01/2024)

TỜ TRÌNH

V/v Miễn nhiệm TV. HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023 và bầu TV.HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024-2029

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020.
- Căn cứ Mục e Khoản 2 Điều 28- Điều lệ Công ty về thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần đầu tư và phát triển công nghệ Văn Lang.

I- Hội đồng quản trị:

1) HĐQT đương nhiệm, nhiệm kỳ 2018-2023 gồm 05 thành viên:

- Ông Nguyễn Thành Tiến : Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Hữu Thuận : Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
- Ông Nguyễn Văn Đức : Thành viên HĐQT
- Ông Trần Quang Thịnh : Thành viên HĐQT
- Ông Phạm Đăng Hoàng Huy : Thành viên HĐQT độc lập

2) Miễn nhiệm TV HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023:

- Ông Nguyễn Thành Tiến : Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Hữu Thuận : Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
- Ông Nguyễn Văn Đức : Thành viên HĐQT
- Ông Trần Quang Thịnh : Thành viên HĐQT
- Ông Phạm Đăng Hoàng Huy : Thành viên HĐQT độc lập

Căn cứ vào khoản 2 Điều 45 Điều lệ Công ty VLA. Đề nghị Đại hội miễn nhiệm 05 thành viên HĐQT trên theo quy định.

3) Giới thiệu ứng cử TVHĐQT nhiệm kỳ 2024-2029.

+ Căn cứ vào kết quả đề cử của các cổ đông và HĐQT.

+ Căn cứ vào năng lực, phẩm chất và uy tín của các nhân sự; đối chiếu với tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ và quy định của Pháp luật.

Hội đồng quản trị đề cử các ông/bà có tên sau để Đại hội đồng cổ đông đề bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024- 2029

- Ông/bà
- Ông/bà
- Ông /bà
- Ông /bà
- Ông /bà

II- Ban kiểm soát.

1) Ban kiểm soát đương nhiệm, nhiệm kỳ 2018-2023 gồm 03 thành viên:

- Bà : Hoàng Thị Viết - Trưởng ban kiểm soát
- Ông : Nguyễn Huy Bảo - Thành viên.
- Bà: Khương Thị Phương Uyên - Thành viên

2) Miễn nhiệm TV BKS nhiệm kỳ 2018-2023.

- Bà : Hoàng Thị Viết Trưởng BKS
- Ông : Nguyễn Huy Bảo Thành viên
- Bà: Khương Thị Phương Uyên Thành viên

Căn cứ vào khoản 1 Điều 60 Điều lệ Công ty VLA. Đề nghị Đại hội miễn nhiệm 03 thành viên BKS trên theo quy định

3) Giới thiệu ứng cử TV. BKS nhiệm kỳ 2024-2029.

+ Căn cứ vào kết quả đề cử của các cổ đông và ứng cử của các thành viên.

+ Căn cứ vào năng lực, phẩm chất và uy tín của các nhân sự; đối chiếu với tiêu chuẩn làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Điều lệ và quy định của Pháp luật.

Hội đồng quản trị đề cử các ông/bà có tên sau để Đại hội đồng cổ đông đề bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024- 2029.

- Ông/Bà :
- Ông/Bà :
- Ông/Bà :

(Kèm Sơ yếu lý lịch của các thành viên được đề cử).

HĐQT Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần ĐT& PTCN Văn Lang xem xét và quyết định thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;

-Lưu TK


Nguyễn Hữu Thuận

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHỆ VĂN LANG
Số: 40/2024/TB-VLA

V/v: "Đề cử, ứng cử bầu thành viên
Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
Nhiệm kỳ 2024-2029."

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2024

THÔNG BÁO

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty

Hội đồng quản trị trân trọng thông báo: Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang sẽ tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 vào ngày **19/02/2024**. Đại hội Cổ đông sẽ tiến hành bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029.

Số lượng thành viên : + HĐQT là 05 thành viên.

+ BKS là 03 thành viên.

1: Đề cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên Tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng trở lên có quyền đề cử các ứng viên HĐQT, CỤ thể như sau:

- Từ 5% đến dưới 10% được đề cử tối đa 01 (một) ứng viên;
- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 70% được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng viên
- Từ 70% trở lên được đề cử tối đa 05 (năm) ứng viên

2: Đề cử thành viên Ban kiểm soát (BKS)

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên Tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng trở lên có quyền đề cử các ứng viên HĐQT, CỤ thể như sau:

- Từ 5% đến dưới 25% được đề cử tối đa 01 (một) ứng viên;
- Từ 25% đến dưới 50% được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên;
- Từ 50% trở lên được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên

Các tài liệu liên quan: Quý cổ đông có thể tải về từ website: www.vla.vn > "Dành cho cổ đông" > "Tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2024"

Nếu Quý cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện nêu trên có yêu cầu đề cử người vào HĐQT, BKS, vui lòng gửi Hồ sơ ứng cử, đề cử (theo mẫu trên website) đến Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang **trước 16 giờ ngày 03/02/2024** theo địa chỉ:

Công ty CP Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang

Địa chỉ: Số nhà 1204, Tòa nhà 17-T5, Đ. Hoàng Đạo Thúy, P.Nhân chính,Q.Thanh Xuân, TP Hà Nội.

Điện thoại: 02466555854

Hồ sơ đề cử ứng viên HĐQT, BKS bao gồm:

- Đơn đề cử thành viên HĐQT, BKS (Theo mẫu);
- Biên bản họp nhóm cổ đông (Theo mẫu);
- Lý lịch tự khai.(Theo mẫu)
- Giấy xác nhận số cổ phần cổ đông sở hữu liên tục 6 tháng (tính đến 18/01/2024) có xác nhận của Trung tâm lưu ký chứng khoán hoặc Công ty chứng khoán quản lý tài khoản chứng khoán của cổ đông và sao kê tài khoản chứng khoán của cổ đông trong 06 tháng đó;

Bản sao có công chứng: chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu,các văn bằng chuyên môn.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi.
- Đăng Website Công ty.
- Lưu TK.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà nội; ngày .. tháng 01 năm 2024

ĐƠN ĐỀ CỬ

Thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029.

Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Công nghệ Văn Lang

(Áp dụng cho cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% vốn điều lệ trở lên)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư và phát triển công nghệ Văn Lang

Tên tôi là :

Là cổ đông và/hoặc đại diện hợp pháp của cổ đông/nhóm cổ đông (có danh sách kèm theo) hiện đang nắm giữ cổ phần phổ thông của Công ty CP Đầu tư và phát triển công nghệ Văn Lang (viết tắt là VLA), chiếm % vốn điều lệ VLA.

Tôi/chúng tôi thống nhất đề cử:

Ông (Bà):, sinh năm

CMND số:; Ngày cấp: .../.../.....; Nơi cấp:

Thường trú tại:

Trình độ học vấn:

Hiện đang sở hữu: cổ phần VLA.

(Bằng chữ:cổ phần)

Làm ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát VLA tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Tôi/chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo, đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ công ty, Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ

(Ký, ghi rõ họ tên)

CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hồ sơ gửi kèm gồm:

- Bản sao hợp lệ CMND/Hộ chiếu;
- Bản sao hợp lệ các văn bằng chứng minh trình độ văn hóa, chuyên môn;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

4							
5							

2. Ban Kiểm soát (nhiệm kỳ 2024-2029) tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên 2024 như sau:

STT	Người được đề cử	Số CMND/CCCD/ Hộ chiếu và ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Điện thoại	Trình độ học vấn và chuyên môn	Số cổ phần đang sở hữu	Ký tên (Ghi rõ họ và tên)
1							
2							
3							

Chúng tôi cam đoan các ông/bà có tên trong danh sách đề cử trên có đủ điều kiện được đề cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang.

Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang

Đồng thời, chúng tôi thống nhất cử:

Ông/Bà:

Địa chỉ thường trú:

Số CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:

Trình độ học vấn: Chuyên môn:

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử vào Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang.

Biên bản này được lập vào lúc giờ, ngày /...../2024 tại

Chúng tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung hồ sơ gửi kèm.

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch do người được đề cử tự khai
2. Bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên.

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH TỰ KHAI

**Của ứng viên tham gia bầu cử vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát
Công ty CP Đầu tư và phát triển công nghệ Văn Lang (VLA)**

- Họ và tên:..... Giới tính:.....
- Ngày sinh:...../...../..... Dân tộc: Quốc tịch:.....
- CMND/CCCD: ngày cấp...../...../..... Nơi cấp:.....
- Địa chỉ thường trú:
- Chỗ ở hiện tại:
- Số điện thoại: Email:.....
- Trình độ văn hóa:.....
- Trình độ chuyên môn:.....
- Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ, đơn vị công tác

- Chức vụ công tác hiện nay tại VLA:.....
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác:
- Số cổ phần đang sở hữu tại VLA:
 - Số cổ phần sở hữu:..... cổ phần
 - Số cổ phần đại diện: cổ phần
- Tổng số cổ phần của nhóm cổ đông đề cử:..... cổ phần

Tham gia làm ứng viên để bầu vào Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát VLA nhiệm kỳ 2024-2029

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu có sai sót tôi xin chịu trách nhiệm trước công ty và trước pháp luật.

; Ngày tháng năm 2024

Người khai

(ký, ghi rõ họ và tên)



QUY CHẾ BẦU CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020; Luật Chứng khoán ngày 2019 và những văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Đầu tư và phát triển công nghệ Văn Lang;

Quy chế này quy định về việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), thành viên Ban kiểm soát (BKS) Công ty CP Đầu tư và phát triển công nghệ Văn Lang tại phiên họp thường niên năm 2024.

Điều 1. Quy định chung

1. Nguyên tắc bầu cử:

Việc bầu cử thành viên thành viên HDQT, thành viên BKS của Công ty CP Đầu tư và phát triển công nghệ Văn Lang (sau đây gọi, viết tắt là công ty/VLA) được thực hiện theo nguyên tắc:

- Công khai, trực tiếp bằng hình thức bỏ phiếu kín;
- Theo phương thức bầu dồn phiếu.

2. Đối tượng có quyền bầu cử:

Là tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của công ty hoặc những người được cổ đông ủy quyền tham dự hợp lệ có mặt tại Đại hội.

3. Trách nhiệm của Đoàn chủ tịch đại hội:

- Tổng hợp, lập danh sách những người ứng cử, đề cử vào HDQT, BKS để thông qua tại Đại hội;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại, tố cáo về bầu cử HDQT, BKS (nếu có).

Điều 2. Số lượng, điều kiện, tiêu chuẩn thành viên HDQT cần bầu

1. Số lượng thành viên HDQT cần bầu là: 05 người.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn của thành viên HDQT.

- Không thuộc đối tượng không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Phải là cổ đông hoặc là người đại diện ủy quyền của cổ đông của công ty;
- Có trình độ trung cấp trở lên, hiểu biết pháp luật;
- Có kinh nghiệm trong công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp;
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

Điều 3. Số lượng, điều kiện, tiêu chuẩn Kiểm soát viên cần bầu

1. Số lượng Kiểm soát viên cần bầu là: 03 người.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn của Kiểm soát viên.

Kiểm soát viên phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không thuộc đối tượng không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó giám đốc công ty và người quản lý khác của công ty;

d) Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

đ) Không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của công ty hoặc công ty kiểm toán độc lập đã thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

Điều 4. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS

1. Trước cuộc họp, các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết của công ty có quyền họp nhóm lại với nhau để đề cử ứng viên HĐQT, BKS theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này.

2. Đề cử ứng cử viên HĐQT:

a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử tối đa 01 ứng viên;

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử tối đa 02 ứng viên;

c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử tối đa 03 ứng viên;

d) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử tối đa 04 ứng viên.

đ) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử tối đa 05 ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử, ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết thì HĐQT đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên; nếu HĐQT đương nhiệm không đề cử hoặc đề cử không đủ số lượng cần thiết thì Chủ tọa đại hội có quyền đề cử thêm ứng cử viên HĐQT.

3. Đề cử ứng cử viên BKS:

a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% đến dưới 25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử tối đa 01 ứng viên;

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 25% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử tối đa 02 ứng viên;

c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử tối đa 03 ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử, ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết thì BKS đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên; nếu BKS đương nhiệm không đề cử hoặc đề cử không đủ số lượng cần thiết thì Chủ tọa đại hội có quyền đề cử thêm ứng cử viên BKS.

Điều 5. Hồ sơ đề cử ứng viên HĐQT, BKS

1. Hồ sơ đề cử ứng viên HĐQT, thành viên BKS bao gồm:

- Văn bản đề cử (theo mẫu);
- Lý lịch tự khai (theo mẫu);
- Bản sao có chứng thực Chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu của ứng viên, các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ văn hóa, chuyên môn (nếu có).

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử phải cung cấp đầy đủ hồ sơ ứng cử viên do mình đề cử cho Ban tổ chức và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của hồ sơ ứng viên đã được cung cấp.

3. Chỉ những ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện về hồ sơ và đáp ứng đủ điều kiện về tiêu chuẩn tương ứng của thành viên HĐQT, thành viên BKS thì mới được đưa vào danh sách ứng cử viên để tiến hành bầu tại Đại hội.

Điều 6. Phương thức bầu cử

1. Việc bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó, mỗi cổ đông, đại diện ủy quyền của cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, BKS;

2. Cổ đông, đại diện ủy quyền của cổ đông có quyền dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho một ứng cử viên hoặc chia số phiếu bầu của mình để bầu cho một số ứng cử viên;

3. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần; tổng số thành viên BKS cần bầu là 3 thành viên. Cổ đông A sẽ có tổng số phiếu bầu là $1.000 \text{ CP} \times 3 = 3.000$ phiếu bầu.

Điều 7. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu cử:

Mỗi cổ đông, đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp sẽ được cấp 01 Phiếu bầu cử thành viên HĐQT, 01 Phiếu bầu cử thành viên BKS. Trên phiếu bầu có ghi rõ: thông tin cổ đông tham gia bầu cử; danh sách ứng viên HĐQT, BKS được đánh số thứ tự theo vần A, B, C theo tên; hướng dẫn bầu cử.

2. Phiếu bầu cử hợp lệ:

- Là Phiếu bầu cử do Ban tổ chức đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa;



- Được cử đồng hoặc đại diện theo ủy quyền ký xác nhận;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu bầu của cử đồng đó được quyền bầu;
- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên không vượt quá số lượng thành viên BKS được bầu.

3. Phiếu bầu cử không hợp lệ:

- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa;
- Phiếu không có chữ ký của cử đồng hoặc người đại diện theo ủy quyền của cử đồng;

- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cử đồng đó được quyền bầu;

- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên vượt quá số lượng thành viên HĐQT, thành viên BKS cần bầu;

- Phiếu bầu cử nộp cho Ban bầu cử sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.

4. Các phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

5. Cách ghi phiếu bầu cử:

Cử đồng, đại diện cử đồng tiến hành chọn ứng cử viên bằng cách ghi trực tiếp số phiếu bầu của mình cho từng ứng cử viên tại cột “Số phiếu bầu”. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu ghi ở phần thông tin cử đồng. Số phiếu bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cử đồng, đại diện cử đồng đối với mỗi ứng cử viên.

6. Trường hợp ghi sai, cử đồng đề nghị Ban bầu cử đổi phiếu bầu khác để ghi lại (chỉ đổi khi chưa bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu).

Điều 8. Bỏ phiếu, kiểm phiếu

Ban bầu cử duy trì việc bỏ phiếu và kiểm phiếu theo trình tự như sau:

1. Ban bầu cử kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cử đồng.

2. Duy trì bỏ phiếu, kiểm phiếu:

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cử đồng cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc tại một phòng làm việc riêng, có sự giám sát của đại diện cử đồng và/hoặc Đoàn chủ tịch đại hội;

- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu;

- Niêm phong toàn bộ các Phiếu bầu cử, bàn giao lại cho Đoàn chủ tịch khi Đại hội bế mạc.

3. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Ban bầu cử có trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu; Trưởng ban bầu cử đọc Biên bản kiểm phiếu trước Đại hội sau khi công việc kiểm phiếu đã hoàn thành;

- Ban bầu cử thực hiện nhiệm vụ phải đảm bảo tính trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả kiểm phiếu.

Điều 9. Nguyên tắc xác định ứng viên trúng cử

1. Người trúng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu cao nhất tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT, thành viên BKS cần bầu.

2. Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì người nào sở hữu và đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu cũng ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn ứng viên trúng cử.

Điều 10. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

Những khiếu nại liên quan về bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 11. Hiệu lực

Quy chế bầu cử này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và chỉ được áp dụng tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

**TM.BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN
Chủ tịch HĐQT**



Nguyễn Thành Tiến



**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VĂN LANG**

**SỐ CỔ PHẦN
000
TỔNG SỐ QUYỀN
000**

**PHIẾU BẦU
THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

TT	Họ và tên	Số quyền bầu
1		
2		
3		
4		
5		

90

(Chú ý: Đề nghị Quý cổ đông đọc kỹ quy chế bầu cử trước khi điền vào phiếu bầu)



ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VĂN LANG

SỐ CỔ PHẦN

TỔNG SỐ QUYỀN

**PHIẾU BẦU
THÀNH VIÊN
BAN KIỂM SOÁT**

TT	Họ và tên	Số quyền bầu
1		
2		
3		

(Chú ý: Đề nghị Quý cổ đông đọc kỹ quy chế bầu cử trước khi điền vào phiếu bầu)



BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Hôm nay, ngày 19/02/2024, Tại Khách sạn Novotel Suites Hà Nội, Số 5 Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội

I. Ban bầu cử gồm có:

- Ông : Chu Hoàng Minh - Trưởng ban
- Bà : Nguyễn Thu Hà – Thành viên
- Bà : Hà Thúy Hằng - Thư ký

Tiến hành kiểm phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), thành viên Ban kiểm soát (BKS) Công ty CP đầu tư và phát triển công nghệ Văn Lang nhiệm kỳ 2024 – 2029, như sau:

II. Cổ đông, cổ phần, quyền bầu:

1. Tổng số cổ đông của công ty tại thời điểm chốt danh sách triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông là: 00 cổ đông, nắm giữ 000 cổ phần phổ thông, chiếm 100% vốn điều lệ công ty.

2. Tổng số cổ đông, đại diện cổ đông có mặt tham gia dự họp: 00 người, nắm giữ 000 cổ phần phổ thông, chiếm 000% vốn điều lệ công ty.

3. Tổng số cổ đông, đại diện cổ đông tham gia bầu cử: 000 người, nắm giữ 000 cổ phần phổ thông, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

4. Tổng số quyền bầu (phiếu bầu):

- Tổng số quyền bầu thành viên HDQT: $000 \text{ cổ phần} \times 05 = 000$ quyền bầu (phiếu bầu).

- Tổng số quyền bầu thành viên BKS: $000 \text{ cổ phần} \times 03 = 000$ quyền bầu (phiếu bầu).

III. Danh sách ứng viên HDQT, BKS đã được Đại hội thống nhất thông qua:

1. Ứng viên HDQT:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ cư trú	Chuyên môn
1				

2. Ứng viên BKS:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ cư trú	Trình độ chuyên môn

IV. Kết quả kiểm phiếu:

1. Bầu thành viên HĐQT:

- Số Tờ phiếu bầu phát ra: 00 phiếu, tương ứng với 000 quyền/phiếu bầu
- Số Tờ phiếu bầu thu về: 000 phiếu, tương ứng với 000 quyền/phiếu bầu
- Số Tờ phiếu bầu hợp lệ: 000 phiếu, tương ứng với 000 quyền/phiếu bầu
- Số Tờ phiếu bầu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng với 0 quyền/phiếu bầu

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chuyên môn	Số phiếu được bầu	
				Số lượng	Tỷ lệ %
1					
2					
3					
4					
5					

2. Bầu thành viên BKS:

- Số Tờ phiếu bầu phát ra: 000 phiếu, tương ứng với 000 quyền/phiếu bầu
- Số Tờ phiếu bầu thu về: 000 phiếu, tương ứng với 000 quyền/phiếu bầu
- Số Tờ phiếu bầu hợp lệ: 000 phiếu, tương ứng với 000 quyền/phiếu bầu
- Số Tờ phiếu bầu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng với 0 quyền/phiếu bầu

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chuyên môn	Số phiếu được bầu	
				Số lượng	Tỷ lệ %
1					
2					

3					
---	--	--	--	--	--

V. Ứng viên đã trúng cử vào HĐQT, BKS Công ty:

Những người có tên sau đây đã trúng cử HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2024-2029:

1. Người trúng cử vào HĐQT:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ cư trú	Chuyên môn
1				
2				
3				
4				
5				

2. Người trúng cử vào BKS:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ cư trú	Trình độ chuyên môn
1				
2				
3				

Ban bầu cử lập biên bản này báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029 trước Đại hội đồng cổ đông, xin chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu.

Kính đề nghị Đại hội cổ đông công nhận.

THÀNH VIÊN

THƯ KÝ

TRƯỞNG BAN

Nguyễn Thu Hà

Hà Thúy Hằng

Chu Hoàng Minh.

(DỰ THẢO)

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VĂN LANG

Mã số DN: 0102459018

Thời gian họp: Phiên họp được tiến hành vào hồi 08 giờ 30, ngày 19/02/2024

Địa điểm họp: Tại Khách sạn Novotel Suites Hà Nội, Số 5 Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội.

Thành phần tham dự:

- Các cổ đông, đại diện hợp pháp của cổ đông;
- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban giám đốc và một số đại biểu được mời là cán bộ, nhân viên của công ty.

DIỄN BIẾN PHIÊN HỌP

I. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông

Đại hội nghe ông Trần Quang Thịnh - Thành viên HĐQT, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ đông của công ty tại thời điểm chốt danh sách triệu tập họp Đại hội là: ... cổ đông, nắm giữ ... cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm ..% vốn Điều lệ của công ty.

- Tổng số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự đại hội là 00 người, sở hữu và đại diện sở hữu cho ... cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm ..%.

Ban thẩm tra tư cách cổ đông kết luận: Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và những văn bản hướng dẫn thi hành; căn cứ Điều lệ Công ty CP Đầu tư và phát triển công nghệ Văn Lang, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường năm 2023 của công ty đã được triệu tập hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành họp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

II. Bầu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban bầu cử/kiểm phiếu đại hội:

Sau khi nghe Ban tổ chức đại hội giới thiệu nhân sự để bầu Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban bầu cử/ Kiểm phiếu đại hội, ...% đại biểu đã thống nhất biểu quyết thông qua danh sách thành viên Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban bầu cử/Kiểm phiếu đại hội:

1. Đoàn chủ tịch

- Ông Nguyễn Thành Tiến – Chủ tịch HĐQT: Chủ tọa phiên họp
- Ông Nguyễn Hữu Thuận – PCT. HĐQT, Giám đốc
- Ông Nguyễn Văn Đức – Thành viên HĐQT

2. Ban Thư ký:

- Bà : Hoàng Thị Việt - Trưởng Ban

- Bà: Nguyễn Thị Lan - Thành viên

3. Ban Kiểm phiếu:

- Ông : Chu Hoàng Minh - Trưởng Ban

- Bà : Nguyễn Thu Hà - Thành viên

- Bà : Hà Thúy Hằng – Thành viên.

III. Thông qua quy chế làm việc, chương trình đại hội:

Ông Nguyễn Văn Đức thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày dự thảo Quy chế làm việc của đại hội; ...% các cổ đông và đại diện của cổ đông có mặt tham dự đại hội thống nhất biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của đại hội.

Ông Nguyễn Văn Đức thay mặt Đoàn chủ tịch công bố Chương trình đại hội; ...% các cổ đông và đại diện của cổ đông có mặt tham dự đại hội thống nhất biểu quyết thông qua chương trình đại hội.

IV. Đại hội nghe trình bày các Báo cáo, Tờ trình

1. Ông Nguyễn Hữu Thuận trình bày

- Báo cáo của Ban điều hành kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh 2024 của công ty.

- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của công ty.

2. Ông Nguyễn Văn Đức trình bày

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và Phương hướng hoạt động năm 2024.

3. Bà Hoàng Thị Viêt trình bày

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát công ty năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

4. Ông Nguyễn Hữu Thuận trình bày các Tờ trình trước Đại hội:

- Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024 thông qua kết quả SXKD năm 2023 và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2023.

- Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024 thông qua kế hoạch SXKD năm 2024 và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024

- Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024 thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán .

- Tờ trình số.../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024 thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

-Tờ trình số .../2024/TTr-BKS ngày 24/01/2024 thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2024

- Tờ trình số .../2024/TTr-BKS ngày 24/01/2024 thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 và kiểm toán Báo cáo sử dụng vốn phát hành thêm cổ phiếu.

- Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024 thông qua phương án trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS, Thư ký năm 2023 và dự kiến năm 2024

5. Ông Nguyễn Thành Tiến trình bày các Tờ trình

-Tờ trình số/2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024 Thông qua việc Thay đổi Phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

-Tờ trình số: .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024 Thông qua việc Ủy quyền của ĐHCĐ cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ.

-Tờ trình số:.../2023/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024 thông qua việc sửa đổi một số điều khoản của Điều lệ và Qui chế nội bộ về quản trị Công ty.

- Tờ trình số: .../2023/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024 thông qua chủ trương hợp tác đầu tư dự án 16 ha tại Tỉnh Hòa Bình.

V. Đại hội thảo luận về các Báo cáo, Tờ trình:

Các cổ đông tham dự đại hội đều nhất trí với nội dung của các Báo cáo và Tờ trình do Đoàn chủ tịch đã trình bày trước đại hội.

VI. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình

Chủ tọa đại hội duy trì đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình theo phương thức dùng Phiếu biểu quyết. Kết quả biểu quyết như sau:

1. Biểu quyết thông qua Tờ trình số: 28/2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024 về Kết quả hoạt động sản xuất kinh năm 2023 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023. Cụ thể như sau:

1.1 Chỉ tiêu

Đơn vị tính: đồng

• Tổng doanh thu	11.251.050.963
○ Doanh thu SXKD:	10.986.743.145
○ Doanh thu hoạt động tài chính:	35.025.020
○ Thu nhập khác:	229.282.798
• Tổng chi phí:	10.918.334.931
• Lợi nhuận trước thuế (LNTT):	332.716.032
• Chi phí thuế TN hiện hành	200.772.727
• Lợi nhuận sau thuế (LNST)	131.943.305
• Trích Quỹ đầu tư phát triển	0%
• Trích Quỹ khen thưởng, Phúc lợi	0%
• Lãi cổ tức năm 2023	0%/VĐL

1.2. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là:.... phiếu, chiếm: ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

- Số phiếu tán thành là: phiếu, chiếm: ... %

- Số phiếu không tán thành là: .. phiếu, chiếm: ..%

- Số phiếu không có ý kiến là: ... phiếu, chiếm: ..%



2. Biểu quyết thông qua Tờ trình số: 29/2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024 Kế hoạch SXKD năm 2024 và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024

2.1. Chi tiêu:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

• Tổng doanh thu	20.000.000
• Tổng chi phí:	16.250.000
• Lợi nhuận trước thuế (LNTT):	3.750.000
• Chi phí thuế TN hiện hành	750.000
• Lợi nhuận sau thuế (LNST)	3.000.000
• Trích Quỹ đầu tư phát triển	20% LNST
• Trích Quỹ khen thưởng, Phúc lợi	2% LNST
• Chi trả cổ tức năm 2024 dự kiến	4% vốn điều lệ

2.2 Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là: phiếu, chiếm: ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

- Số phiếu tán thành là: ... phiếu, chiếm: ... %

- Số phiếu không tán thành là: .. phiếu, chiếm:%

- Số phiếu không có ý kiến là: ... phiếu, chiếm: ...%

3. Biểu quyết thông qua Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024 Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán .

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là:..... phiếu, chiếm: % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

- Số phiếu tán thành là: phiếu, chiếm: %

- Số phiếu không tán thành là: .. phiếu, chiếm: ..%

- Số phiếu không có ý kiến là: ... phiếu, chiếm: ...%

4. Biểu quyết thông qua Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024 Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là:..... phiếu, chiếm: % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

- Số phiếu tán thành là: phiếu, chiếm: ... %

- Số phiếu không tán thành là: .. phiếu, chiếm: ..%

- Số phiếu không có ý kiến là: ... phiếu, chiếm: ..%

5. Biểu quyết thông qua Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024 về Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là:..... phiếu, chiếm: % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

- Số phiếu tán thành là: phiếu, chiếm: ... %

- Số phiếu không tán thành là: ... phiếu, chiếm: ...%

- Số phiếu không có ý kiến là: ... phiếu, chiếm: ...%

6. Biểu quyết thông qua Tờ trình số .../2024/TTr-BKS ngày 24/01/2024 về việc lựa chọn Công ty kiểm toán kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 và kiểm toán Báo cáo sử dụng vốn, số tiền thu được từ phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là:..... phiếu, chiếm: % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

- Số phiếu tán thành là: phiếu, chiếm: ... %

- Số phiếu không tán thành là: ... phiếu, chiếm: ...%

- Số phiếu không có ý kiến là: ... phiếu, chiếm: ...%

7. Biểu quyết thông qua Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024 về phương án trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS, Thư ký công ty năm 2023 và dự kiến chi trả năm 2024.

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là:..... phiếu, chiếm:..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

- Số phiếu tán thành là: phiếu, chiếm: ... %

- Số phiếu không tán thành là: ... phiếu, chiếm: ..%

- Số phiếu không có ý kiến là: phiếu, chiếm: ...%

8. Biểu quyết thông qua Tờ trình số/2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024 về việc Thay đổi Phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là:..... phiếu, chiếm: % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

- Số phiếu tán thành là: phiếu, chiếm: ... %

- Số phiếu không tán thành là: ... phiếu, chiếm: ...%

- Số phiếu không có ý kiến là: ... phiếu, chiếm: ...%

9. Biểu quyết thông qua việc Ủy quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ Tờ trình số .../2024/Ttr-HĐQT ngày 24/01/2024

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là:..... phiếu, chiếm: % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

- Số phiếu tán thành là: phiếu, chiếm: %

- Số phiếu không tán thành là: ... phiếu, chiếm: ...%

- Số phiếu không có ý kiến là: ... phiếu, chiếm: ...%

10. Biểu quyết thông qua việc sửa đổi một số điều khoản của Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ quản trị công ty theo Tờ trình số .../2023/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024.

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là:.... phiếu, chiếm: ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

- Số phiếu tán thành là: ... phiếu, chiếm: ... %

- Số phiếu không tán thành là: .. phiếu, chiếm: ..%

- Số phiếu không có ý kiến là: ... phiếu, chiếm: ...%

11. Biểu quyết thông qua Tờ trình số.../2024 TTr- HĐQT ngày 24 tháng 01 năm 2024 về việc xin chủ trương Hợp tác đầu tư góp vốn dự án 16 ha tại tỉnh Hòa Bình.

Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là:.... phiếu, chiếm: ... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

- Số phiếu tán thành là: ... phiếu, chiếm: ... %

- Số phiếu không tán thành là: .. phiếu, chiếm: ..%

- Số phiếu không có ý kiến là: ... phiếu, chiếm: ...%

VII. Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029

1. Ông Nguyễn Thành Tiến trình bày Tờ trình số .../2024/TTr –HĐQT ngày 24/01/2024 thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023 và giới thiệu đề bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024-2019. Đại hội biểu quyết thông qua như sau:

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là: phiếu, chiếm: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

- Số phiếu tán thành là: phiếu, chiếm: 100%

- Số phiếu không tán thành là: 0 phiếu, chiếm: 0%

- Số phiếu không có ý kiến là: 0 phiếu, chiếm: 0%

2. Ông Chu Hoàng Minh trình bày dự thảo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029. Đại hội biểu quyết thông qua như sau:

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là: ... phiếu, chiếm: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

- Số phiếu tán thành là: ...phiếu, chiếm: 100%

- Số phiếu không tán thành là: 0 phiếu, chiếm: 0%

- Số phiếu không có ý kiến là: 0 phiếu, chiếm: 0%

3. Đoàn Chủ tịch duy trì công tác đề, ứng cử thành viên bầu bổ sung vào HĐQT, BKS công ty nhiệm kỳ 2024 – 2029. Danh sách ứng viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tiến hành bầu bổ sung vào HĐQT, BKS công ty nhiệm kỳ 2024 – 2029 gồm:

Ứng viên HĐQT:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ cư trú	Chuyên môn
1				

Ứng viên BKS:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ cư trú	Trình độ chuyên môn
1				
2				
3				

Đại hội biểu quyết thông qua như sau:

- Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là: .. phiếu, chiếm: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại phiên họp.

- Số phiếu tán thành là: ... phiếu, chiếm: 100%

- Số phiếu không tán thành là: 0 phiếu, chiếm: 0%

- Số phiếu không có ý kiến là: 0 phiếu, chiếm: 0%

4. Ban bầu cử duy trì công tác bỏ phiếu, kiểm phiếu.

5. Công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS.

Trưởng Ban bầu cử lên đọc Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Những người đã trúng cử bổ sung vào HĐQT công ty bao gồm:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ cư trú	Chuyên môn
1				

Những người đã trúng cử vào BKS công ty bao gồm:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ cư trú	Chuyên môn
1				
2				
3				

Các thành viên HĐQT, BKS mới trúng cử lên ra mắt, phát biểu ý kiến hứa hẹn công tác trước đại hội.

Trưởng Ban bầu cử niêm phong phiếu bầu và bàn giao cho Đoàn chủ tịch đại hội kèm theo Biên bản kiểm phiếu đã được công bố.

VIII. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh năm 2023 và Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023. Theo nội dung Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành đạt ...% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2024. Theo nội dung Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành đạt% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

3. Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán. Theo nội dung Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024 .

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành đạt ...% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

4. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và Phương hướng hoạt động năm 2024. Theo nội dung Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành đạt ...% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

5. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024. Theo nội dung Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành đạt ...% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

6. Tờ trình số .../2024/TTr-BKS ngày 24/01/2024 về việc lựa chọn Công ty kiểm toán kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 và kiểm toán Báo cáo tiến độ sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành đạt ...% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

7. Phương án trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS, Thư ký công ty năm 2023 và năm 2024 theo nội dung Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành đạt ...% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

8. Thay đổi Phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo nội dung tại Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành đạt ...% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

9. Việc Ủy quyền của ĐHCĐ cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền ĐHCĐ theo nội dung Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành đạt ...% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

10. Sửa đổi một số điều khoản của Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.theo nội dung Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành đạt ...% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

12. Về việc xin chủ trương Hợp tác đầu tư góp vốn dự án 16 ha tỉnh Hòa Bình, theo tờ trình số.../2024TTr-HĐQT ngày 24 tháng 01 năm 2024.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành đạt ...% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

13. Kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024-2029, theo nội dung tờ trình số.../2024TTr /HĐQT ngày 24 tháng 01 năm 2024.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành đạt ...% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận

IX. Bế mạc đại hội:

1. Trưởng ban thư ký lên đọc lại toàn văn Biên bản phiên họp trước đại hội.
2. Đại hội tiến hành biểu quyết để thông qua toàn văn Biên bản phiên họp.
...% các cổ đông và đại diện của cổ đông có mặt tham dự đại hội nhất trí biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản phiên họp; không ai có ý kiến gì khác.
Biên bản phiên họp này sẽ được gửi đến các cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
Đại hội kết thúc vào hồi 12 giờ 00 phút cùng ngày.

TM.BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN

TM.ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA

Hoàng Thị Viêt

Nguyễn Thành Tiến



Số .../2024/NQ-ĐHĐCĐVLA

Hà Nội, ngày 19 tháng 02 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VĂN LANG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019 và những văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2024/BB-ĐHĐCĐVLA ngày 19/02/2024.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh năm 2023 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 (theo nội dung Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024) như sau:

Đơn vị tính: đồng

• Tổng doanh thu	11.251.050.963
○ Doanh thu SXKD:	10.986.743.145
○ Doanh thu hoạt động tài chính:	35.025.020
○ Thu nhập khác:	229.282.798
• Tổng chi phí:	10.918.334.931
• Lợi nhuận trước thuế (LNTT):	332.716.032
• Chi phí thuế TN hiện hành	200.772.727
• Lợi nhuận sau thuế (LNST)	131.943.305
• Trích Quỹ đầu tư phát triển	0%
• Trích Quỹ khen thưởng, Phúc lợi	0%
• Chia cổ tức năm 2023	0%/VĐL



Điều 2. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2024 (theo nội dung Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 19/02/2024) như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

• Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ:	20.000.000
• Tổng chi phí	16.250.000
• Lợi nhuận kế toán trước thuế	3.750.000
• Chi phí thuế TN hiện hành	750.000
• Lợi nhuận sau thuế :	3.000.000
• Trích Quỹ đầu tư phát triển :	20% LNST
• Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi:	2% LNST
• Cổ tức năm 2023 dự kiến:	4% vốn điều lệ

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm (Theo nội dung Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024).

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 (theo nội dung Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024).

Điều 5. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 (theo nội dung Tờ trình số .../2024/TTr-BKS ngày 24/01/2024).

Điều 6. Thông qua kết quả biểu quyết các tờ trình.

1-Thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2024 (theo nội dung tại Tờ trình số .../2024/TTr-BKS ngày 24/01/2024).

2- Thông qua phương án trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS, Thư ký công ty năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2024 (theo nội dung tại Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024).

3-Thông qua Phương án thay đổi phương án sử dụng vốn, tiền thu được từ chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ (theo nội dung tại Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024).

4-Thông qua Tờ trình ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông cho Hội đồng quản trị quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (theo nội dung tại Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024).

5-Thông qua việc sửa đổi điều lệ công ty (theo nội dung tại Tờ trình số .../2024/TTr-HĐQT ngày 24/01/2024).

6- Thông qua chủ trương Hợp tác đầu tư góp vốn dự án 16 ha tại tỉnh Hòa Bình, theo Tờ trình số.../2024 TTr- HĐQT ngày 24 tháng 01 năm 2024.

Điều 7: Thông qua kết quả bầu TV HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024-2029.

Điều 8. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, các phòng ban, đơn vị trực thuộc công ty và các cổ đông có trách nhiệm chấp hành.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- Như điều 12;
- UBCK, HNX;
- Đăng tải Website;
- Lưu: VT.

Nguyễn Thành Tiến

